HONDA

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

AIR BLADE 125/150

JF633 AIR BLADE 125 /ACA125CBF
KF410 AIR BLADE 150 /ACA150CAF

Sách hướng dẫn sử dụng này cung cấp thông tin vận hành cơ bản, an toàn, bảo dưỡng và thông tin khẩn cấp liên quan tới xe của bạn.
Sách hướng dẫn sử dụng trực tuyến cung cấp các thông tin chi tiết liên quan tới xe của bạn, do đó chúng tôi khuyên bạn nên đọc trước khi sử dụng xe.
Cần đọc sách hướng dẫn sử dụng trực tuyến nếu bạn tự bảo dưỡng xe.

■ Sách hướng dẫn sử dụng trực tuyến cho xe của bạn đã sẵn sàng
Bạn có thể xem sách hướng dẫn sử dụng trực tuyến.
Để xem hướng dẫn trực tuyến, vui lòng truy cập trang web của Honda tương ứng với quốc gia của bạn. Web / Web: Truy cập trang web sau khi thấy chỉ dẫn này trong cuốn hướng dẫn sử dụng.
Trang web sách hướng dẫn sử dụng
http://www.hondamotopub.com/HVN
http://honda.com.vn

Nếu có bất kỳ vấn đề nào liên quan tới sách hướng dẫn trực tuyến, hãy liên hệ cửa hàng Honda ủy nhiệm.

Tài liệu này được xem như một phần không thể thiếu của xe và được giao kèm theo xe khi bán lại.

Tài liệu này cung cấp những thông tin sản xuất mới nhất có được tại thời điểm in tài liệu. Công ty Honda Motor có quyền thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần phải thông báo trước và không chịu bất cứ trách nhiệm nào.

Không được phép tái bản bất cứ phần nào của tài liệu nếu không có sự cho phép bằng văn bản của tác giả.

Hình minh họa trong cuốn sách này có thể không giống với hình thực tế.

Khi cần tư vấn, vui lòng liên hệ với:

Phòng Quan Hệ Khách Hàng - Công ty Honda Việt Nam.

Số điện thoại tư vấn miễn phí: 18008001

Email: cr@honda.com.vn

Hoặc truy cập danh mục “Câu hỏi thường gặp” theo đường dẫn:
https://honda.com.vn/faq/

Giờ làm việc: 7:30 - 18:00 hàng ngày, trừ các ngày nghỉ lễ.

©2019 Honda Motor Co., Ltd.

Lời chào

Cảm ơn bạn đã chọn mua sản phẩm của chúng tôi. Sự lựa chọn của bạn đã giúp cho bạn trở thành một trong những thành viên của gia đình khách hàng thân thiết, ưa chuộng sản phẩm của Honda trên toàn cầu góp phần xây dựng chất lượng trong từng sản phẩm của chúng tôi.

Để đảm bảo an toàn khi lái xe và mang lại cảm giác thoải mái khi lái:

- Hãy đọc tài liệu này một cách cẩn thận.
- Hãy thực hiện theo những khuyến cáo và quy trình nêu ra trong cuốn sách này.
- Đặc biệt chú ý đến những thông điệp an toàn trong cuốn sách này và trên xe máy.
- Mã số sau đây dùng để chỉ quốc gia sử dụng.
- Hình minh họa sau đây dựa trên loại xe ACA150CAF V

Mã quốc gia

Mã số	Quốc gia
ACA150CAF	
V, II V	Việt Nam
PH, II PH	Philippines
ACA125CBF	
V, II V	Việt Nam

* Thông số kỹ thuật có thể thay đổi theo từng nơi.

Đôi lời về vấn đề an toàn

Sự an toàn của bạn và những người xung quanh là rất quan trọng. Điều khiển xe an toàn là một trách nhiệm rất quan trọng. Để giúp bạn điều khiển xe an toàn, chúng tôi đã cung cấp thông tin về quy trình vận hành và các thông tin khác ở các nhãn mác trên xe và trong tài liệu Hướng dẫn sử dụng này. Những thông tin này sẽ cảnh báo cho bạn về những nguy cơ tiềm ẩn có thể gây nguy hiểm cho bạn và người khác.
Tuy nhiên, khó có thể cảnh báo cho bạn về tất cả những nguy hiểm có thể gặp phải khi điều khiển hay thực hiện bảo dưỡng chiếc xe này. Do đó bạn phải tự đưa ra những quyết định của riêng mình.

Bạn có thể tìm thấy những thông tin an toàn quan trọng ở một số dạng, bao gồm:

- Nhãn an toàn dán trên xe
- Thông điệp an toàn bao gồm một biểu tượng cảnh báo ⚠ và một trong ba từ: NGUY HIỂM, CẢNH BÁO hoặc CHÚ Ý. Ba từ này có ý nghĩa như sau:

⚠ NGUY HIỂM

Bạn SẼ bị TỬ VONG hoặc THƯƠNG TÍCH NGHIÊM TRỌNG nếu không thực hiện theo hướng dẫn.

⚠ CẢNH BÁO

Bạn CÓ THỂ SẼ bị TỬ VONG hoặc THƯƠNG TÍCH NGHIÊM TRỌNG nếu không thực hiện theo hướng dẫn.

⚠ CHÚ Ý

Bạn CÓ THỂ bị THƯƠNG TÍCH nếu không thực hiện theo hướng dẫn.

Những thông tin quan trọng khác được cung cấp dưới những tiêu đề sau:

LƯU Ý Thông tin này được thiết kế với mục đích giúp bạn tránh làm hỏng xe, các tài sản khác, hoặc làm ảnh hưởng đến môi trường.

Nội dung

An toàn xe máy	T. 2
Hướng dẫn vận hành	T. 16
Bảo dưỡng	T. 66
Tìm kiếm hư hỏng	T. 81
Thông tin	T. 101
Thông số kỹ thuật	T. 108

Hướng dẫn về an toàn

Làm theo những hướng dẫn sau đây để đảm bảo an toàn:

- Thực hiện kiểm tra định kỳ theo hướng dẫn trong cuốn sách này.
- Tắt máy và để xe tránh xa khu vực có lửa hoặc tia lửa trước khi đổ xăng.
- Không nổ máy ở nơi đóng kín hoàn toàn hoặc đóng kín một phần. Khí cacbon monoxit trong khí xả của động cơ có chứa chất độc có thể gây chết người.

Luôn đội mũ bảo hiểm

Thực tế đã chứng minh: đội mũ bảo hiểm và mặc trang phục bảo hộ làm giảm đáng kể số lượng và mức độ thương tích ở đầu và các tổn thương khác. Vì vậy, hãy luôn đội mũ bảo hiểm đúng tiêu chuẩn và mặc trang phục bảo hộ phù hợp. ➲T. 8

Trước khi lái xe

Chắc chắn rằng bạn mặc trang phục vừa với người, tinh thần tỉnh táo và không uống rượu bia hoặc sử dụng chất kích thích. Chắc chắn bạn và người ngồi sau đều đội mũ bảo hiểm đạt tiêu chuẩn và mặc trang phục bảo hộ. Hướng dẫn người ngồi sau để tay lên hông người lái hoặc ở tay dắt sau, nghiêng cùng hướng với người lái khi rẽ, đặt chân lên thanh gác chân ngay cả khi dừng xe.

Dành thời gian để học lái xe và tập lái

Kể cả khi bạn đã lái một chiếc xe khác, hãy tập lái xe ở nơi an toàn để biết cách vận hành và điều khiển xe, quen dần với kích thước và trọng lượng của xe.

Lái xe một cách thận trọng

Luôn chú ý đến các phương tiện xung quanh, không nên cho rằng những người xung quanh đều nhìn thấy bạn. Chuẩn bị tinh thần dừng đúng lúc.

Hãy để người khác dễ nhìn thấy bạn

Hãy mặc quần áo có phản quang khi đi đường đặc biệt vào ban đêm để người khác dễ dàng nhìn thấy bạn, hãy bật đèn báo rẽ trước khi rẽ hoặc chuyển làn đường để cho người khác chú ý đến bạn, và sử dụng còi khi cần thiết.

Điều khiển xe trong giới hạn cho phép

Không chạy xe vượt quá khả năng của bạn và điều kiện cho phép. Tâm trạng mệt mỏi và mất tập trung có thể làm ảnh hưởng đến khả năng đánh giá tình huống và lái xe an toàn của bạn.

Không lái xe khi uống rượu bia

Không điều khiển xe khi đã uống rượu, bia. Chỉ một chút đồ uống có cồn cũng có thể làm giảm khả năng phản ứng với các điều kiện thay đổi và thời gian phản ứng lại tình huống của bạn sẽ càng kém hơn khi bạn uống thêm. Do vậy, không uống rượu bia khi lái xe và không để người đi cùng điều khiển xe khi đã uống rượu bia.

Giữ xe máy của bạn ở điều kiện an toàn

Bảo dưỡng xe đúng cách và lái xe an toàn là một việc làm rất quan trọng.
Kiểm tra xe trước khi lái và thực hiện bảo dưỡng xe theo đúng lịch bảo dưỡng trong cuốn sách này. Không được chở quá trọng tải cho phép (T. 14), và không được điều chỉnh xe hoặc lắp thêm phụ kiện làm cho xe mất an toàn (T. 13).

Khi gặp sự cố trên đường

An toàn tính mạng là ưu tiên hàng đầu khi bị sự cố. Nếu bạn hoặc bất kì ai khác bị thương, hãy đánh giá mức độ nghiêm trọng của vết thương và xem liệu có đủ an toàn để tiếp tục lái xe không. Gọi cấp cứu ngay nếu cần. Thực hiện theo luật và quy định của địa phương khi có người hoặc phương tiện khác có liên quan đến tai nạn.

Nếu bạn quyết định tiếp tục lái xe, trước tiên phải vặn khóa điện về vị trí O (Off), và đánh giá tình trạng xe. Kiểm tra rò rỉ dầu/dung dịch, kiểm tra lực siết của các ốc và bu lông quan trọng, sau đó kiểm tra hoạt động của tay lái, các cần điều khiển, phanh và bánh xe. Lái xe thật chậm và cẩn thận.
Chiếc xe của bạn có thể bị hư hỏng ở bộ phận nào đó mà mắt thường không thể nhìn thấy ngay được. Hãy mang xe đến một trạm sửa chữa uy tín nào đó để được kiểm tra xe kỹ càng ngay khi có thể.

Khí độc cacbon monoxit

Khí xả của động cơ có chứa khí cacbon monoxit không màu, không mùi, độc hại. Hít phải khí này có thể gây bất tỉnh và có thể dẫn đến tử vong.

Nếu vận hành động cơ ở khu vực đóng kín hoàn toàn hoặc đóng kín một phần, lượng khí mà bạn hít phải có thể có chứa một lượng khí cacbon monoxit độc hại.

Do vậy không được nổ máy ở trong gara hoặc khu vực khép kín.

⚠ CẢNH BÁO

Vận hành động cơ ở khu vực đóng kín hoàn toàn hoặc đóng kín một phần sẽ sinh ra khí cacbon monoxit độc hại.

Hít phải loại khí không màu không mùi này có thể gây bất tỉnh và có thể dẫn đến tử vong.

Chỉ vận hành động cơ ở khu vực bên ngoài có thông gió tốt.

Nhãn hình ảnh

ACA150CAF

Các trang sau đây mô tả ý nghĩa của nhãn. Một số nhãn cảnh báo cho bạn biết những rủi ro tiềm ẩn có thể gây thương tích nghiêm trọng. Các nhãn khác cung cấp thông tin an toàn quan trọng. Hãy đọc thông tin này một cách cẩn thận, không bóc bỏ nhãn.

Nếu nhãn bong ra hoặc khó đọc, hãy liên hệ Cửa hàng Honda ủy nhiệm để thay thế.

Trên mỗi nhãn có một biểu tượng cụ thể. Ý nghĩa của mỗi biểu tượng và nhãn được mô tả như sau.



Hãy đọc kỹ hướng dẫn trong sách Hướng dẫn sử dụng.



Hãy đọc kỹ hướng dẫn trong sách Hướng dẫn bảo trì. Vì sự an toàn của bạn, hãy để Cửa hàng Honda ủy nhiệm sửa chữa xe cho bạn.



NGUY HIỂM (có nền màu ĐỎ)
Bạn SẼ bị TỬ VONG hoặc THƯƠNG TÍCH NGHIÊM TRỌNG nếu không thực hiện theo hướng dẫn.
CẢNH BÁO (có nền màu CAM)
Bạn CÓ THỂ bị TỬ VONG hoặc THƯƠNG TÍCH NGHIÊM TRỌNG nếu không thực hiện theo hướng dẫn.
CHÚ Ý (có nền màu VÀNG)
Bạn CÓ THỂ bị THƯƠNG TÍCH nếu không thực hiện theo hướng dẫn.





NHÃN BÌNH ĐIỆN
NGUY HIỂM

- Để bình điện tránh xa tia lửa và nguồn lửa. Bình điện sinh ra khí dễ nổ có thể gây nổ.
- Đeo kính bảo vệ mắt và găng tay cao su khi xử lý bình điện, nếu không dung dịch điện phân có thể gây bỏng hoặc mất thị lực.
- Không để trẻ nhỏ hoặc người khác tiếp xúc vào bình điện trừ khi họ biết rõ cách xử lý an toàn và nhận thức được các rủi ro mà bình điện có thể gây ra.
- Xử lý dung dịch điện phân một cách thật cẩn thận vì dung dịch này có chứa axit sunfuric loãng. Da hoặc mắt tiếp xúc với dung dịch điện phân có thể bị bỏng hoặc mất thị lực.
- Đọc kỹ tài liệu Hướng dẫn sử dụng và hiểu rõ trước khi xử lý bình điện. Không tuân theo hướng dẫn có thể gây thương tích và hỏng xe.
- Không sử dụng bình điện có dung dịch điện phân chạm hoặc dưới vạch dưới. Bình điện có thể nổ và gây thương tích nghiêm trọng.



NHÃN THÔNG TIN ABS

Mẫu xe này được trang bị hệ thống chống bó cứng phanh (ABS) trên bánh trước.

Cảnh báo về an toàn

- Lái xe một cách cẩn thận và để tay ở trên tay lái, chân để trên sàn để chân.
- Tay của người ngồi sau phải đặt ở tay dắt sau hoặc ngang hông người lái, chân của người ngồi sau phải đặt trên thanh gác chân khi chạy xe.
- Luôn chú ý đến vấn đề an toàn của cả người lái, người ngồi sau và các phương tiện khác.

Trang phục bảo hộ

Chắc chắn rằng bạn và người ngồi sau phải đội mũ bảo hiểm đạt tiêu chuẩn, đeo kính bảo vệ mắt và mặc quần áo bảo hộ có màu sắc dễ nhận biết. Lái xe một cách cẩn thận để kịp thời ứng phó với điều kiện đường sá và thời tiết.

Mũ bảo hiểm

Sử dụng mũ bảo hiểm đạt tiêu chuẩn về an toàn, có màu sắc dễ nhận biết, vừa vặn với đầu

- Mũ không những phải vừa vặn với đầu mà còn phải đảm bảo an toàn, có quai đeo sát cằm
- Kính che mặt phải bảo vệ mắt và không được che khuất tầm nhìn.

⚠ CẢNH BÁO

Không đội mũ bảo hiểm sẽ làm tăng khả năng bị thương, hoặc tử vong khi bị tai nạn.

Chắc chắn rằng bạn và người ngồi sau phải luôn đội mũ bảo hiểm đạt tiêu chuẩn và mặc trang phục bảo hộ thích hợp.

Găng tay

Sử dụng găng tay da che kín các ngón tay và có khả năng chống trầy xước

Giầy bảo hộ

Sử dụng giày bảo hộ có đế chống trượt và bảo vệ mắt cá chân

Áo khoác và quần dài

Sử dụng loại áo khoác dài tay, có màu sắc dễ nhận biết có khả năng bảo vệ và quần dài chất liệu bền dành cho việc lái xe (hoặc mặc trang phục bảo hộ).

Cảnh báo khi lái xe

Thời gian chạy rà

Trong 500 km (300 dặm) đầu tiên, hãy tuân theo những hướng dẫn sau để đảm bảo xe có độ bền và tính năng hoạt động tốt trong tương lai.

- Tránh khởi động hết ga và tăng tốc nhanh.
- Tránh phanh gấp.
- Lái xe cẩn thận.

LƯU Ý

Nổ máy tại chỗ trong thời gian dài có thể làm hỏng động cơ do điều kiện làm mát và bôi trơn không đảm bảo.

Phanh

Lưu ý những điểm sau:

- Tránh phanh quá gấp.
  - ▶ Phanh gấp có thể làm giảm tính ổn định của xe.
  - ▶ Nếu có thể, hãy giảm tốc trước khi rẽ, nếu không có thể bị đổ xe.
- Đặc biệt chú ý khi đi trên bề mặt ít ma sát.
  - ▶ Lốp xe rất dễ bị trượt khi đi trên những bề mặt như vậy và khoảng cách phanh sẽ dài hơn.
- Tránh phanh liên tục.
  - ▶ Phanh liên tục khi đi trên dốc dài, cao có thể gây quá nhiệt hệ thống phanh, làm giảm hiệu quả của phanh.
- Để phanh đạt hiệu quả tối ưu, hãy sử dụng đồng thời cả phanh trước và phanh sau.

Hệ thống chống bó cứng phanh (ABS) trên bánh trước

ACA150CAF

Loại xe này được trang bị hệ thống chống bó cứng phanh (ABS) giúp ngăn không cho phanh trước bị khóa trong khi phanh gấp.

- Bánh sau không có chức năng ABS.
- ABS không làm giảm khoảng cách phanh. Trong một số trường hợp nhất định, ABS có thể khiến khoảng cách dừng dài hơn.
- ABS không hoạt động khi lái xe ở tốc độ dưới 10 km/h (6 dặm/giờ).
- Tay phanh trước có thể giật nhẹ khi sử dụng các phanh. Đây là hiện tượng bình thường.
- Luôn sử dụng loại lốp trước/sau khuyên dùng để đảm bảo ABS vận hành đúng cách.

Phanh kết hợp

ACA125CBF

Chiếc xe này được trang bị một hệ thống phanh kết hợp phân bổ lực phanh giữa phanh trước và phanh sau.
Lực phanh được phân bổ tới phanh trước và phanh sau khác nhau khi chỉ sử dụng phanh trước và chỉ sử dụng phanh sau.
Để phanh đạt hiệu quả tối ưu, hãy sử dụng đồng thời cả phanh trước và phanh sau.

Điều kiện thời tiết ẩm ướt và mưa nhiều

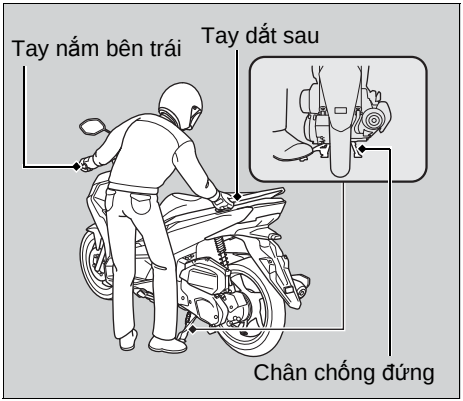
Bề mặt đường rất dễ bị trơn trượt khi bị ẩm ướt và phanh bị ẩm cũng làm giảm hiệu quả của phanh.
Cần đặc biệt chú ý khi phanh ở những khu vực này.
Nếu phanh bị ẩm ướt, hãy sử dụng phanh trong khi lái xe ở tốc độ thấp để giúp làm khô phanh.

Dựng xe

- Dựng xe trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn.
- Nếu buộc phải dựng xe trên bề mặt dốc hoặc trơn trượt, hãy dựng xe sao cho không bị di chuyển hoặc tránh bị đổ xe.
- Chắc chắn không để vật liệu dễ cháy ở gần các chi tiết có nhiệt độ cao.
- Không chạm vào khu vực gần động cơ, ống xả, phanh hoặc các chi tiết có nhiệt độ cao khác cho đến khi chúng nguội hẳn.
- Để giảm thiểu nguy cơ mất trộm, luôn khóa cổ lái, khóa khóa điện (➔T. 35) và mang thiết bị điều khiển FOB theo người khi rời khỏi xe. Ngắt kích hoạt hệ thống khóa THÔNG MINH nếu cần. ➔T. 30
  Sử dụng thiết bị chống trộm được khuyến cáo.
  Đồng thời cài đặt hệ thống báo động chống trộm.

Dựng xe bằng chân chống nghiêng hoặc chân chống đứng

1. Tắt máy.
2. **Sử dụng chân chống nghiêng**
   Gạt chân chống nghiêng xuống.
   Từ từ nghiêng xe sang bên trái cho đến khi trọng lượng xe dồn hết về phía chân chống nghiêng.
   Sử dụng chân chống đứng
   Để hạ chân chống đứng, đứng bên trái xe. Giữ một tay ở tay nắm bên trái và một tay để ở tay dắt sau trái.
   Dùng chân phải gạt mũi chân chống đứng xuống dưới, đồng thời nhấc xe lên và kéo về phía sau.
3. Quay hết tay lái sang trái.
   ▶ Quay tay lái sang bên phải làm giảm tính ổn định và có thể làm đổ xe.
4. Vặn khóa điện sang vị trí (Lock) (T. 28) và khóa khóa điện (T. 35).



Hướng dẫn đổ xăng và lựa chọn loại xăng

Làm theo hướng dẫn sau để bảo vệ động cơ, hệ thống nhiên liệu và bộ chuyển đổi chất xúc tác:

- Chỉ sử dụng loại xăng không chì.
- Sử dụng xăng có chỉ số ốc tan khuyên dùng. Sử dụng xăng có chỉ số ốc tan thấp hơn loại khuyên dùng sẽ làm giảm tính năng hoạt động của động cơ.
- Không sử dụng xăng có chứa tỉ lệ cồn quá cao. ➡T. 106
- Không sử dụng xăng đã cũ, bẩn hoặc hỗn hợp xăng pha nhớt.
- Tránh để bụi bẩn hoặc nước lọt vào bên trong bình xăng.

Phụ kiện & Thay đổi thiết kế

Chúng tôi khuyến cáo bạn không nên lắp phụ kiện không chính hãng của Honda lên xe hoặc thay đổi thiết kế ban đầu của xe. Vì như vậy có thể gây mất an toàn cho xe.
Thay đổi thiết kế ban đầu của xe có thể sẽ khiến cho xe không được bảo hành và có thể bị coi là hành động bất hợp pháp khi sử dụng trên đường công cộng. Trước khi quyết định có nên lắp thêm phụ kiện cho xe hay không, hãy chắc chắn rằng việc thay đổi này là an toàn và hợp pháp.

⚠ CẢNH BÁO

Lắp thêm phụ kiện hoặc điều chỉnh xe không đúng cách có thể dẫn đến tai nạn gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Thực hiện theo những hướng dẫn về việc điều chỉnh và lắp thêm phụ kiện trong cuốn sách Hướng dẫn sử dụng này.

Không sử dụng rơ moóc hoặc xe kéo để kéo phía sau xe. Xe không được thiết kế để kéo, do vậy, sử dụng xe với mục đích này có thể gây ảnh hưởng lớn tới việc điều khiển xe.

Trọng tải

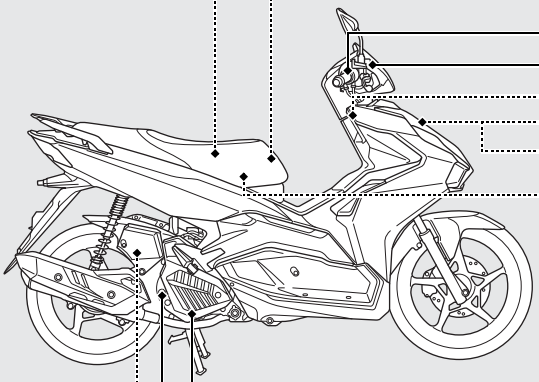
- Chở quá trọng tải cho phép ảnh hưởng không tốt đến việc điều khiển xe, khả năng phanh và mức độ ổn định của xe.
  Luôn lái xe ở tốc độ an toàn khi xe có tải.
- Tránh chở quá trọng tải và luôn giữ ở mức giới hạn cho phép.
  Khả năng chở tối đa / Khối lượng hành lý tối đa ➡ T. 108
- Buộc tất cả hành lý thật chặt, cân bằng và càng gần tâm xe càng tốt.
- Không để đồ gần đèn hoặc ống xả.

⚠ CẢNH BÁO

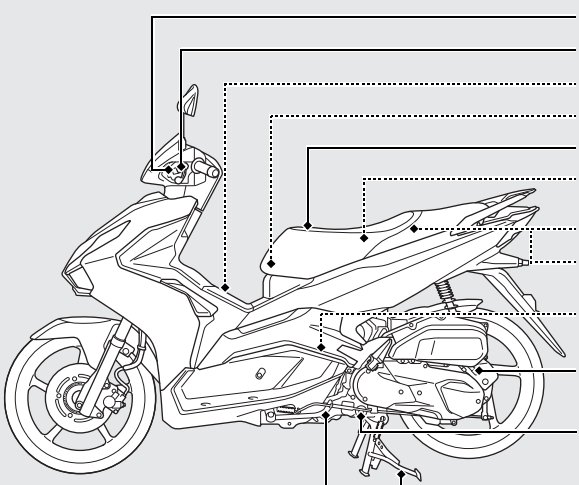
Chở quá tải hoặc chở không đúng cách sẽ có thể dẫn đến tai nạn và gây thương tích nghiêm trọng hoặc dẫn đến tử vong.

Tuân theo hướng dẫn về trọng tải và giới hạn trọng tải trong cuốn sách này.

Vị trí các bộ phận



Túi đựng tài liệu T.65
Dụng cụ T.65
Móc giữ mũ bảo hiểm T.61
Tay ga Web
Hộp dầu phanh trước Web
Nắp mở yên khẩn cấp T.92
Bình điện T.76
Hộp cầu chì T.99
Hộp đựng đồ T.62
Bu lông xả dầu động cơ Web
Que/nắp đổ dầu Web
Bình dự trữ dung dịch làm mát Web



Cần khóa phanh sau T.47

Tay phanh sau Web

Nắp bình xăng T.57

Móc giữ mũ bảo hiểm T.61

Yên xe T.60

Hộp đựng đồ T.63

Đèn hộp đựng đồ T.64

ACA150CAF

Ổ cắm phụ kiện T.59

Bugi Web

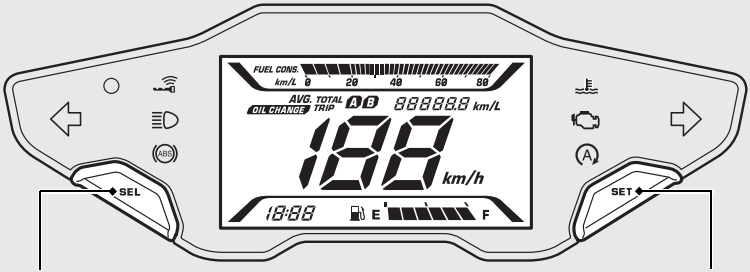
Thông hơi vách máy Web

Nút dầu Web

Chân chống đứng T.11

Chân chống nghiêng Web

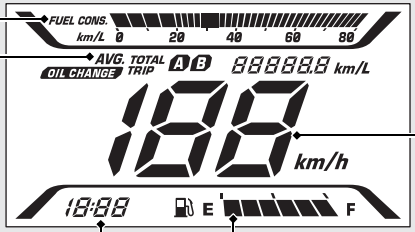
Bảng thiết bị



Kiểm tra màn hình hiển thị

Khi vặn khóa điện sang vị trí ▌(On), màn hình sẽ hiển thị những thông tin ban đầu.
Nếu có một phần tử nào không sáng trên bảng thiết bị theo như chức năng, hãy mang đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

Lượng tiêu hao nhiên liệu hiện tại [FUEL CONS.]



Đồng hồ đo tốc độ

Đồng hồ đo quãng đường [TOTAL] T.22 **/**

Đồng hồ đo hành trình [TRIP A/B] T.22 **/**

Lượng tiêu hao nhiên liệu trung bình [AVG. FUEL CONS.] T.22

Đồng hồ (Hiển thị 12 giờ)

Để cài đặt đồng hồ: T.23

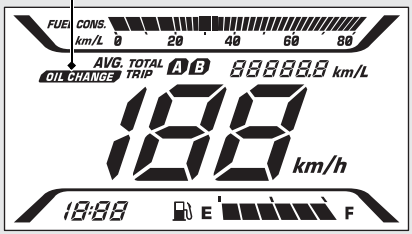
Đồng hồ báo xăng

Lượng xăng còn lại trong bình khi chỉ còn 1 vạch (E) nhấp nháy khoảng: 1,1 lít (0.29 US gal, 0.24 Imp gal)



Nếu đèn báo xăng liên tục nhấp nháy hoặc tắt: T.86

Bảng thiết bị *(Tiếp theo)*



Đèn báo THAY DẦU

Đèn báo sáng mỗi khi quãng đường lái xe đạt mức thay dầu đã được lập trình.

- ▶ Khi quãng đường lái xe đạt khoảng 1.000 km (600 dặm):
  Cài đặt lại đèn báo lần thứ nhất.
- ▶ Khi quãng đường lái xe đạt khoảng mỗi 6.000 km (4.000 dặm) sau lần cài đặt lại thứ nhất:
  Sau khi thay dầu Web, đảm bảo đèn báo đã được cài đặt lại.

Để cài đặt lại đèn báo, ấn và giữ nút SET đồng thời vặn khóa điện sang vị trí ▌(On), và giữ nút SET trong hơn 3 giây.

▶ Đèn báo không tắt cho tới khi được cài đặt lại.

▶ Nếu đã thay dầu trước khi đèn báo thay dầu sáng, hãy cài đặt lại đèn báo sau khi thay dầu.

Khi thiết lập lại đèn báo mà không có tín hiệu, đèn sẽ sáng trong khoảng 2 giây, sau đó tắt.

Đồng hồ đo quãng đường

Tổng quãng đường xe đi được.

Khi màn hình hiển thị "------", mang xe tới Cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

Đồng hồ đo hành trình A/B

Quãng đường tính từ khi đồng hồ đo hành trình được cài đặt lại.

▶ Để cài đặt lại đồng hồ đo hành trình, ấn và giữ nút SET khi đồng hồ đo hành trình hiển thị. Khi cài đặt lại đồng hồ đo hành trình, lượng tiêu hao nhiên liệu trung bình cũng được cài đặt lại.

Lượng tiêu hao nhiên liệu trung bình A/B

Hiển thị lượng tiêu hao nhiên liệu trung bình kể từ khi cài đặt lại đồng hồ đo hành trình đã chọn.

Lượng tiêu hao nhiên liệu trung bình sẽ dựa trên các giá trị hiển thị trên đồng hồ đo hành trình A. Khi cài đặt lại đồng hồ đo hành trình A, lượng tiêu hao nhiên liệu trung bình cũng được cài đặt lại.

Phạm vi hiển thị: 0,0 đến 99,9 km/L

Dưới 0,1 km/L: Màn hình hiển thị "0.0".

Hơn 99,9 km/L: Màn hình hiển thị "99.9".

- Khi đồng hồ đo hành trình A được cài đặt lại: Màn hình hiển thị "--.-".

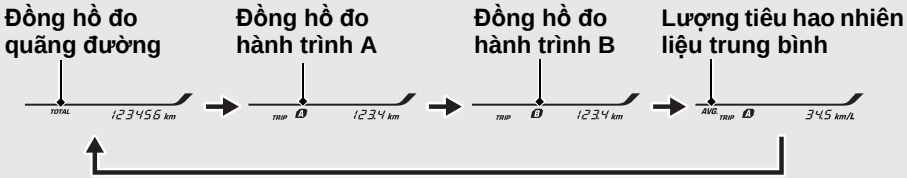
Khi màn hình hiển thị "--.-" ngoại trừ các trường hợp đã nói trên, mang xe tới cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

Bảng thiết bị *(Tiếp theo)*

Chuyển đổi màn hình hiển thị

Đồng hồ đo quãng đường [TOTAL]/ Đồng hồ đo hành trình [TRIP A/B]/ Lượng tiêu hao nhiên liệu trung bình [AVG. FUEL CONS.]

Nút SEL chuyển đổi giữa đồng hồ đo quãng đường, đồng hồ đo hành trình A, đồng hồ đo hành trình B và lượng tiêu hao nhiên liệu trung bình.



→ Ấn nút SEL

Để cài đặt đồng hồ:

1. Vặn khóa điện sang vị trí ▌(On).
2. Ấn và giữ nút SEL và SET cho tới khi số giờ và phút bắt đầu nháy sáng.



3. Ấn nút SET. Số giờ bắt đầu nháy sáng.
4. Ấn nút SEL cho tới khi hiển thị số giờ mong muốn.



5. Ấn nút SET. Số phút bắt đầu nháy sáng.
6. Ấn nút SEL cho tới khi hiển thị số phút mong muốn.

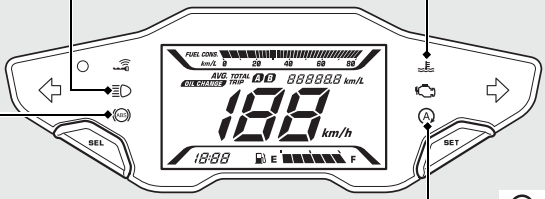


7. Ấn nút SET. Đồng hồ được cài đặt, sau đó màn hình chuyển sang thay đổi đơn vị đo tốc độ và quãng đường. Đơn vị đo tốc độ và quãng đường sẽ bắt đầu nhấp nháy.

   Các điều chỉnh có thể được thiết lập bằng việc tắt khóa điện.

Các đèn báo

Nếu có một đèn báo nào không sáng như chức năng, hãy mang đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.



Đèn báo pha

Đèn báo nhiệt độ dung dịch làm mát cao

Nếu đèn này sáng trong khi lái xe:
T.82

Đèn báo ABS (Hệ thống chống bó cứng phanh)

ACA150CAF

Sáng khi vặn khóa điện sang vị trí ▌(On). Tắt khi xe đạt tốc độ khoảng 10 km/h (6 dặm/giờ).

Nếu đèn này sáng trong khi lái xe:
T.84

Đèn báo ngắt động cơ tạm thời

Sáng một thời gian ngắn khi vặn khóa điện sang vị trí ▌(On).

Hệ thống ngắt động cơ tạm thời:
T.49

Đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH
Sáng khi hoàn tất xác nhận giữa xe và thiết bị điều khiển FOB, khi đó có thể vận hành khóa điện. Tắt khi vặn khóa điện sang vị trí ▌(On).
Khi đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH nhấp nháy: T.85

Đèn báo rẽ phải

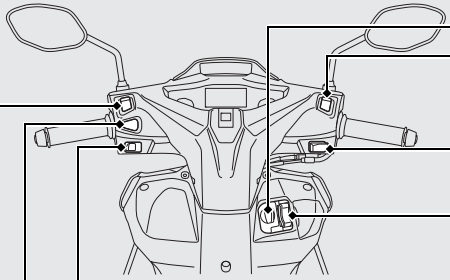


Đèn báo động chống trộm
Hệ thống báo động chống trộm: T.38

Đèn báo lỗi PGM-FI (Phun xăng điện tử) (MIL)
Sáng một thời gian ngắn khi vặn khóa điện sang vị trí ▌(On).
Nếu đèn sáng khi động cơ đang hoạt động: T.83

Đèn báo rẽ trái

Các công tắc



Công tắc ngắt động cơ tạm thời
Bật/tắt hệ thống ngắt động cơ tạm thời.

- **IDLING STOP:** Hệ thống ngắt động cơ tạm thời bật.
- **IDLING:** Hệ thống ngắt động cơ tạm thời tắt.

Hệ thống ngắt động cơ tạm thời: T.49

Nút đề

Công tắc nắp nhiên liệu và mở yên
Ấn công tắc mở nắp nhiên liệu và yên.
Để mở nắp nhiên liệu: T.57
Để mở yên xe: T.60

Công tắc báo rẽ
▶ Ấn công tắc này để tắt báo rẽ.

Nút còi

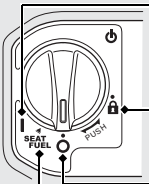
Công tắc đèn pha/cốt

- : Chế độ chiếu xa
- : Chế độ chiếu gần

⏻ Khóa điện

Kích hoạt/tắt hệ thống điện, khóa cổ lái và vận hành công tắc mở yên.

▶ Để mở khóa điện. T.34



| (On)

Kích hoạt hệ thống điện để khởi động/lái xe.

🔒 (Lock)

Khóa cổ lái.

○ (Off)

Tắt máy.

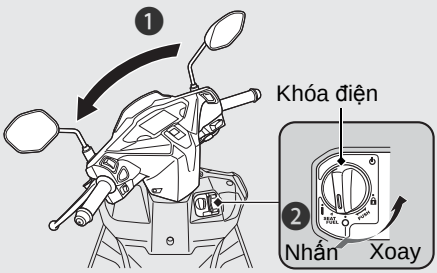
SEAT FUEL

Vận hành công tắc nắp nhiên liệu và mở yên.

Các công tắc *(Tiếp theo)*

Khóa cổ lái

Nên khóa cổ lái khi dựng xe để chống trộm. Nên sử dụng khóa hình chữ U hoặc loại tương tự để khóa bánh xe.



Khóa

1. Xoay hết tay lái sang bên trái hoặc bên phải.
2. Nhấn khóa điện xuống và vặn khóa điện sang vị trí 🔒 (Lock).
   - ▶ Lắc nhẹ tay lái nếu thấy khó khóa.
   - ▶ Để mở khóa điện T.34
3. Khóa khóa điện. T.35

Mở khóa

Ấn khóa điện xuống, và vặn khóa điện sang vị trí ○ (Off).

▶ Để mở khóa điện T.34

Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda

Hệ thống khóa THÔNG MINH cho phép bạn vận hành công tắc chính mà không cần phải cắm chìa khóa vào ổ khóa.
Hệ thống này hoạt động dựa trên sự xác nhận 2 chiều giữa xe và thiết bị điều khiển FOB để nhận biết thiết bị đó có được đăng ký với xe hay không.

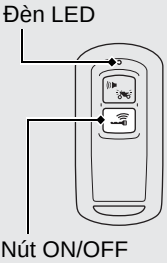
Hệ thống khóa THÔNG MINH sử dụng sóng radio tần số thấp. Sóng radio này có thể gây ảnh hưởng các thiết bị y tế như máy trợ tim.

Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda *(Tiếp theo)*

Bật, tắt hệ thống khóa THÔNG MINH

Để kích hoạt hoặc ngắt kích hoạt hệ thống khóa THÔNG MINH

Ấn và giữ nút ON/OFF cho đến khi màu đèn LED trên thiết bị điều khiển FOB thay đổi.



Để kiểm tra trạng thái hệ thống khóa THÔNG MINH

Ấn nhẹ nút ON/OFF. Đèn LED trên thiết bị điều khiển FOB sẽ cho biết trạng thái của hệ thống.

Khi đèn LED trên thiết bị điều khiển FOB:

Màu xanh: (kích hoạt)	Có thể thực hiện thao tác xác nhận hệ thống khóa THÔNG MINH.
Màu đỏ: (ngắt kích hoạt)	Không thể thực hiện thao tác xác nhận hệ thống khóa THÔNG MINH.

Phạm vi hoạt động

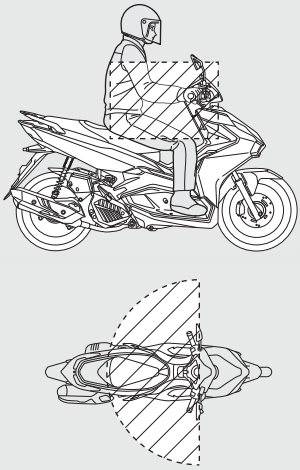
Phạm vi hoạt động của hệ thống thay đổi khi khóa điện ở trạng thái khóa hoặc mở.

Hệ thống khóa THÔNG MINH sử dụng sóng radio tần số thấp. Do vậy, phạm vi hoạt động của hệ thống có thể mở rộng hoặc thu hẹp, hoặc hệ thống khóa THÔNG MINH có thể không hoạt động đúng cách trong những trường hợp sau.

- Khi pin thiết bị điều khiển FOB yếu.
- Khi bên cạnh có các thiết bị phát ra tiếng ồn hoặc sóng radio mạnh như tháp truyền hình, các trạm điện, trạm vô tuyến điện hoặc sân bay.
- Khi để thiết bị điều khiển FOB cạnh máy tính xách tay hoặc thiết bị sử dụng mạng không dây như đài hoặc điện thoại di động.
- Khi thiết bị điều khiển FOB tiếp xúc hoặc bị che phủ bởi vật thể bằng kim loại.

Khi khóa điện mở:

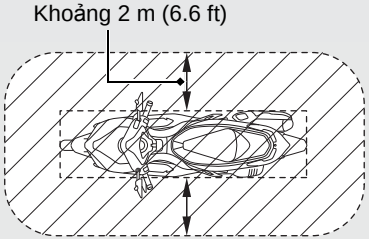
Hệ thống có thể hoạt động trong phạm vi có đường chéo như hình minh họa.



Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda *(Tiếp theo)*

Khi khóa điện khóa:

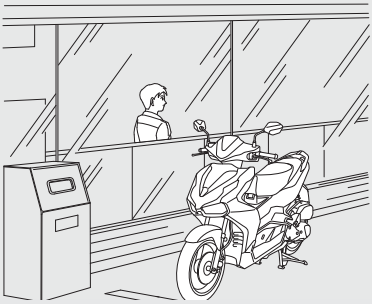
Hệ thống có thể hoạt động trong phạm vi có đường chéo như hình minh họa.



Bất kỳ ai cũng có thể mở khóa điện và khởi động động cơ nếu thiết bị điều khiển FOB nằm trong phạm vi này, ngay cả khi bạn ở bên kia tường hay cửa sổ. Nếu rời khỏi xe mà thiết bị điều khiển FOB vẫn ở trong phạm vi hoạt động, hãy ngắt kích hoạt hệ thống khóa THÔNG MINH.

Để bật, tắt hệ thống khóa THÔNG MINH

T.30



Bất kỳ ai sở hữu thiết bị điều khiển FOB đều có thể thực hiện các thao tác sau nếu thiết bị này nằm trong phạm vi hoạt động của hệ thống:

- Khởi động động cơ
- Mở khóa điện
- Mở khóa yên xe
- Mở khóa cổ lái
- Mở nắp nhiên liệu

Luôn mang theo thiết bị điều khiển FOB theo người sau khi lên xuống xe hoặc khi đang chạy xe.

Không để thiết bị điều khiển FOB trong hộp đựng đồ.

Nếu khóa điện ở vị trí ▌(On), bất kỳ ai cũng có thể vận hành xe ngay cả khi người đó không có thiết bị điều khiển FOB đã xác thực.

Mỗi khi rời khỏi xe, hãy luôn nhớ khóa cổ lái và khóa điện. T.35

Đảm bảo toàn bộ đèn báo rẽ nháy sáng một lần và còi báo kêu 1 lần.

Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda *(Tiếp theo)*

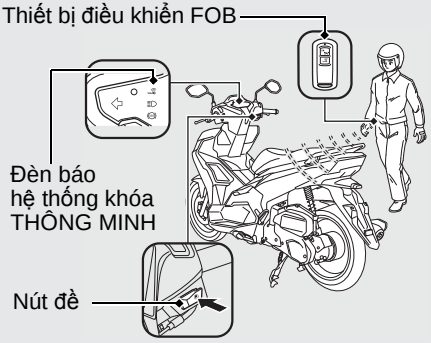
Bật, tắt khóa điện

Để mở khóa điện

1. Chắc chắn hệ thống khóa THÔNG MINH được kích hoạt. T.30
2. Để xác thực hệ thống khóa THÔNG MINH, nhấn nút đề.
   - ▶ Nếu hệ thống được xác thực đúng cách và khóa điện được mở, còi báo sẽ kêu 2 lần, đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH, đèn ổ khóa điện và đèn hộp đựng đồ sáng.
   - ▶ Có thể tắt âm còi báo. T.36
3. Vặn khóa điện sang vị trí ▌(On) trong khi đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH sáng.
   - ▶ Nếu không vặn khóa điện sang vị trí ▌(On) trong vòng 20 giây sau khi nhấn nút đề, đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH sẽ tắt, đèn báo rẽ nháy sáng 1 lần, còi báo kêu 1 lần và sau đó khóa điện sẽ bị khóa.

Khi hệ thống khóa THÔNG MINH không hoạt động đúng cách T.90

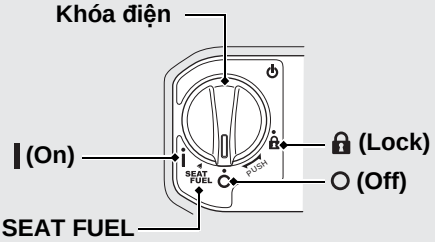
Nếu ai đó cố mở khóa điện khi không có thiết bị điều khiển FOB, khóa sẽ quay tự do. Nếu thấy khóa điện ở vị trí khác, hãy xoay về vị trí ban đầu (O (Off) hoặc 🔒 (Lock)).

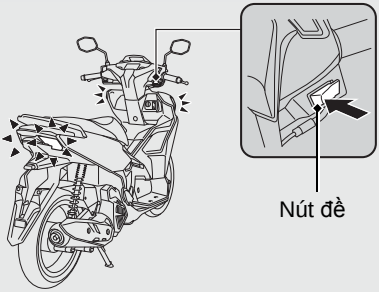


Để khóa khóa điện

1. Vặn khóa điện sang vị trí SEAT FUEL, O (Off) hoặc 🔒 (Lock).
2. Khóa khóa điện bằng một trong các cách sau:
   - Mang thiết bị điều khiển FOB ra khỏi phạm vi hoạt động. T.31
   - Ấn nút đề.
   - Đợi khoảng 20 giây sau khi vặn khóa điện từ vị trí | (On) sang SEAT FUEL, O (Off) hoặc 🔒 (Lock).
   - Ngắt kích hoạt hệ thống khóa THÔNG MINH. T.30
3. Đảm bảo đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH tắt, đèn báo rẽ nháy một lần và còi báo kêu 1 lần. Tín hiệu này cho biết khóa điện đã được khóa.
   ▶ Có thể tắt âm còi báo. T.36

Khi hệ thống khóa THÔNG MINH không hoạt động đúng cách T.90





Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda *(Tiếp theo)*

Luôn đảm bảo khóa điện ở vị trí O (Off) hoặc (Lock) khi bạn rời khỏi xe.

Khi khóa điện khóa ở vị trí SEAT FUEL, chỉ có thể vặn khóa điện sang vị trí O (Off) một lần.

Khi khóa điện khóa ở vị trí O (Off), không thể khóa cổ lái. Để khóa cổ lái, mở khóa điện.

Kích hoạt âm thanh còi báo khi mở/khóa khóa điện

Kích hoạt

1. Ngắt kích hoạt hệ thống khóa THÔNG MINH. T.30
2. Ấn nhẹ nút ON/OFF. Đèn LED đỏ trên thiết bị điều khiển FOB sáng.
3. Khi đèn LED đỏ sáng, ấn nút xác định vị trí xe.
   ▶ Đèn LED đỏ bắt đầu nhấp nháy khi âm thanh còi báo đã được kích hoạt đúng cách.

Ngắt kích hoạt

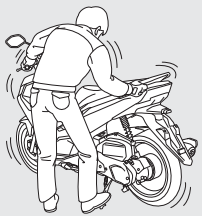
1. Ngắt kích hoạt hệ thống khóa THÔNG MINH. T.30
2. Ấn nhẹ nút ON/OFF. Đèn LED đỏ trên thiết bị điều khiển FOB nhấp nháy.
3. Khi đèn LED đỏ nhấp nháy, ấn nút xác định vị trí xe.
   ▶ Đèn LED ngừng nháy nhưng vẫn sáng khi âm còi báo được ngắt kích hoạt đúng cách.

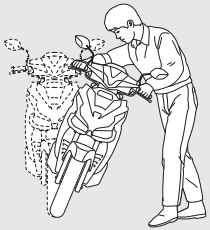
Hệ thống báo động chống trộm

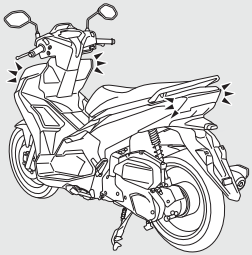
Hệ thống báo động chống trộm là thiết bị dùng để giảm thiểu nguy cơ mất trộm. Khi cảm biến phát hiện có sự di chuyển hoặc rung động với khóa điện ở vị trí O (Off) hoặc 🔒 (Lock) và hệ thống báo động chống trộm được cài đặt, báo động được kích hoạt.

Còi báo kêu và đèn báo rẽ nhấp nháy trong khoảng 10 giây khi hệ thống báo động chống trộm phát hiện có sự rung lắc do di chuyển xe hoặc tác động vào xe.

Còi báo kêu và đèn báo rẽ nhấp nháy trong khoảng 60 giây khi hệ thống báo động chống trộm phát hiện có sự thay đổi lớn về trạng thái của xe. Sau khi còi báo kêu trong 60 giây, hệ thống báo động chống trộm sẽ được cài đặt lại ở trạng thái này.







Hệ thống báo động chống trộm *(Tiếp theo)*

Nếu khóa điện vẫn ở vị trí O (Off) trên 10 ngày, hệ thống báo động chống trộm sẽ ngừng hoạt động. Trong khi hệ thống đang kích hoạt, khi xe nhận được tín hiệu bằng cách ấn nút báo động/xác định vị trí xe, hệ thống sẽ được kích hoạt thêm 10 ngày. Để cài đặt lại hệ thống, vặn khóa điện sang vị trí ▌(On) một lần.

Hệ thống báo động chống trộm sử dụng sóng radio tần số thấp. Sóng radio này có thể gây ảnh hưởng các thiết bị y tế như máy trợ tim.

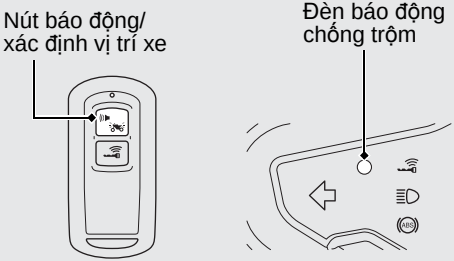
LƯU Ý

Khi bình điện trên xe yếu, hệ thống báo động chống trộm có thể không hoạt động.

Cài đặt hệ thống báo động chống trộm

1. Vặn khóa điện sang vị trí O (Off) hoặc (Lock).
2. Ấn nút báo động/xác định vị trí xe. Trong vòng một giây, đèn báo rẽ nhấp nháy và còi báo kêu 1 lần. Sau 2,5 giây, còi báo kêu một lần. Hệ thống báo động chống trộm được kích hoạt
   ▶ Nếu âm còi báo tắt, còi báo sẽ không hoạt động.

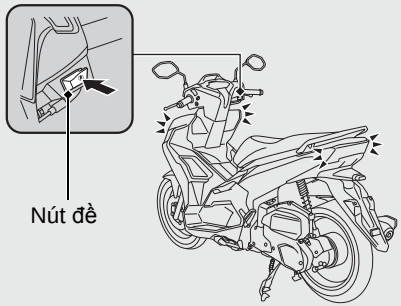
   Đèn báo động nháy trong khi hệ thống báo động được kích hoạt.



Hủy hệ thống báo động chống trộm

Để hủy hệ thống báo động chống trộm, mở khóa điện. T.34

▶ Khi mở khóa điện, còi báo kêu 2 lần và đèn báo động chống trộm tắt.



Ngắt kích hoạt hệ thống báo động chống trộm

Để ngắt kích hoạt báo động chống trộm, hãy thực hiện một trong các thao tác sau:

- Ấn nút báo động/xác định vị trí xe trên thiết bị điều khiển FOB.

▶ Hệ thống báo động chống trộm trở lại trạng thái được kích hoạt

- Mở khóa điện. T.34

▶ Sau khi dừng, hệ thống báo động chống trộm sẽ ngừng hoạt động.

▶ Khi mở khóa điện, còi báo kêu 2 lần và đèn báo động chống trộm tắt.



Hệ thống báo động chống trộm *(Tiếp theo)*

Điều chỉnh độ nhạy của hệ thống báo động chống trộm

Có thể chọn 3 mức nhạy cho hệ thống báo động chống trộm.

1. Chắc chắn hệ thống khóa THÔNG MINH được kích hoạt. T.30



2. Ấn nút đề để xác nhận hệ thống khóa THÔNG MINH. T.34
   Đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH sáng.
3. Ấn và giữ nút đề trong hơn 4 giây trong khi đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH sáng.
   Đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH bắt đầu nhấp nháy.
4. Ấn nút đề trong khi đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH nhấp nháy.
   Đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH chuyển từ nhấp nháy sang sáng và còi báo cũng kêu 1 lần.
   ▶ Nếu không ấn nút đề trong vòng 5 giây, chế độ này sẽ bị hủy sau khi đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH dừng nhấp nháy và còi báo kêu 1 lần.
   Thử lại bước 2 và thực hiện lại quy trình.
5. Lặp lại bước này 3 lần như sau:
   Ấn nút báo động/xác định vị trí xe trên thiết bị điều khiển FOB 4 lần và nút đề 1 lần. Khi ấn nút đề, đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH sáng 1 lần và còi báo 1 lần.

▶ Khi ấn nút báo động/xác định vị trí xe, đèn LED trên thiết bị điều khiển FOB sáng. Đảm bảo đèn LED tắt trước khi ấn nút tiếp theo.

▶ Nếu không ấn nút báo động/xác định vị trí xe trong vòng 1 phút, chế độ này sẽ bị hủy sau khi đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH dừng nhấp nháy và còi báo kêu 1 lần.
Thử lại bước 2 và thực hiện lại quy trình.

6 Ấn nút báo động/xác định vị trí xe để chọn 3 mức nhạy của hệ thống báo động chống trộm.
Báo động kêu 3 lần: độ nhạy cao
Báo động kêu 2 lần: độ nhạy trung bình
Báo động kêu 1 lần: độ nhạy thấp
Đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH sáng trong khi cài đặt.

7 Đợi khoảng 10 giây cho tới khi đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH bắt đầu nhấp nháy và còi báo kêu một lần. Độ nhạy được thiết lập.

▶ Độ nhạy cũng được thiết lập nếu ấn và giữ nút đề trong khoảng 2 giây trước khi đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH bắt đầu nhấp nháy.

Nếu hệ thống báo động chống trộm không hoạt động đúng cách

Nếu phát sinh bất kỳ tình huống nào dưới đây, bình điện T.76 trong xe hao hụt điện áp hoặc trục trặc hệ thống. Tháo bình điện và hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm.

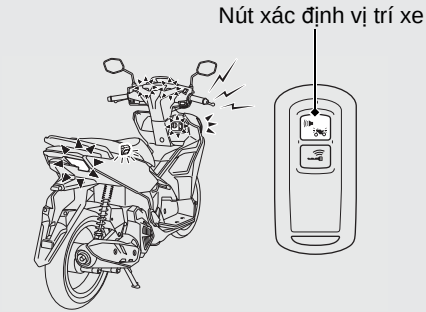
- Báo động không kêu.
- Báo động kêu nhưng không rõ.
- Hệ thống báo động không dừng.

Hệ thống xác định vị trí xe

Hệ thống xác định vị trí xe là thiết bị để định vị vị trí xe của bạn và thông báo cho bạn biết rằng chức năng khóa khởi động động cơ của hệ thống khóa THÔNG MINH đã được kích hoạt.
Khi ấn nút xác định vị trí xe trên Thiết bị điều khiển FOB với khóa điện ở vị trí O (Off) hoặc 🔒 (Lock), đèn báo rẽ và đèn ổ khóa điện sáng, thông báo cho bạn biết vị trí xe và kích hoạt chức năng khóa khởi động động cơ.

Đèn ổ khóa điện và đèn hộp đựng đồ sẽ sáng khoảng 1 phút.

Hệ thống xác định vị trí xe sử dụng sóng radio tần số thấp. Sóng radio này có thể gây ảnh hưởng các thiết bị y tế như máy trợ tim.



Vận hành

Ấn nút xác định vị trí xe trên thiết bị điều khiển FOB.

► Hệ thống xác định vị trí xe sẽ không hoạt động khi khóa điện ở vị trí ▌(On).

Nếu khóa điện ở vị trí O (Off) hoặc 🔒 (Lock) quá 10 ngày, hệ thống xác định vị trí xe sẽ không hoạt động nữa.

Trong khi hệ thống đang kích hoạt, khi xe nhận được tín hiệu bằng cách ấn nút xác định vị trí xe, hệ thống sẽ được kích hoạt thêm 10 ngày.

Để cài đặt lại hệ thống, mở khóa điện và vặn khóa điện sang vị trí ▌(On) một lần.

► Để mở khóa điện T.34

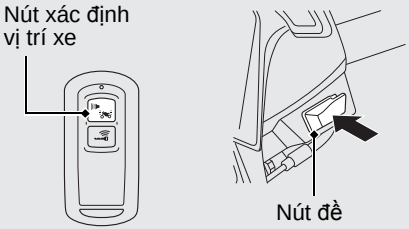
LƯU Ý

Khi bình điện trên xe yếu, hệ thống xác định vị trí xe có thể không hoạt động.

Điều chỉnh mức âm lượng còi báo xác định vị trí xe

Có thể chọn 3 mức âm lượng còi báo.

1. Chắc chắn hệ thống khóa THÔNG MINH được kích hoạt. T.30



2. Ấn nút đề để xác nhận hệ thống khóa THÔNG MINH. T.34
   Đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH sáng.

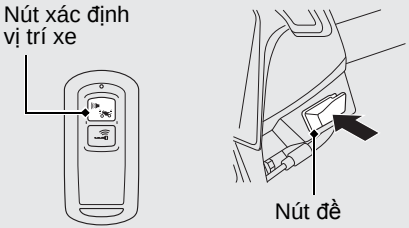
Hệ thống xác định vị trí xe *(Tiếp theo)*

3. Ấn và giữ nút đề trong hơn 4 giây trong khi đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH sáng.
   Đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH bắt đầu nhấp nháy.
4. Ấn nút đề trong khi đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH nhấp nháy.
   Đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH chuyển từ nhấp nháy sang sáng.
   ▶ Nếu không ấn nút đề trong 5 giây, đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH dừng nhấp nháy, còi báo kêu một lần, và chế độ này sẽ bị hủy. Nếu vậy, quay trở lại bước 2 và thực hiện lại quy trình.
5. Lặp lại bước này 3 lần như sau:
   Ấn nút xác định vị trí xe trên thiết bị điều khiển FOB 2 lần và nút đề 1 lần.
   ▶ Khi ấn nút xác định vị trí xe, đèn LED trên thiết bị điều khiển FOB sáng. Đảm bảo đèn LED tắt trước khi ấn nút tiếp theo.
   ▶ Nếu không ấn nút xác định vị trí xe trong 1 phút, đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH bắt đầu nhấp nháy, còi báo kêu một lần, và chế độ này sẽ bị hủy. Nếu vậy, quay trở lại bước 2 và thực hiện lại quy trình.
6. Ấn nút xác định vị trí để chọn 3 mức âm lượng. Đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH sáng trong khi cài đặt.
7. Đợi khoảng 10 giây cho tới khi đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH bắt đầu nhấp nháy và còi báo kêu một lần. Mức âm lượng được thiết lập.
   ▶ Mức âm lượng cũng được thiết lập nếu ấn và giữ nút đề trong khoảng 2 giây trước khi đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH bắt đầu nhấp nháy.

Thay đổi kiểu âm còi báo xác định vị trí xe

Có thể chọn 3 kiểu âm còi báo.

1. Chắc chắn hệ thống khóa THÔNG MINH được kích hoạt. T.30



2. Ấn nút đề để xác nhận hệ thống khóa THÔNG MINH. T.34
   Đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH sáng.
3. Ấn và giữ nút đề trong hơn 4 giây trong khi đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH sáng.
   Đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH bắt đầu nhấp nháy.
4. Ấn nút đề trong khi đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH nhấp nháy.
   Đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH chuyển từ nhấp nháy sang sáng.
   ▶ Nếu không ấn nút đề trong 5 giây, đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH dừng nhấp nháy, còi báo kêu một lần, và chế độ này sẽ bị hủy. Nếu vậy, quay trở lại bước 2 và thực hiện lại quy trình.
5. Lặp lại bước này 3 lần như sau:
   Ấn nút xác định vị trí xe trên thiết bị điều khiển FOB 3 lần và nút đề 1 lần.
   ▶ Khi ấn nút xác định vị trí xe, đèn LED trên thiết bị điều khiển FOB sáng. Đảm bảo đèn LED tắt trước khi ấn nút tiếp theo.

Hệ thống xác định vị trí xe *(Tiếp theo)*

- ▶ Nếu không ấn nút xác định vị trí xe trong 1 phút, đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH bắt đầu nhấp nháy, còi báo kêu một lần, và chế độ này sẽ bị hủy. Nếu vậy, quay trở lại bước ❷ và thực hiện lại quy trình.

❻ Ấn nút xác định vị trí để chọn 3 kiểu âm còi báo. Đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH sáng trong khi cài đặt.

❼ Đợi khoảng 10 giây cho tới khi đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH bắt đầu nhấp nháy và còi báo kêu một lần. Kiểu âm thanh được thiết lập.

- ▶ Kiểu âm thanh cũng được thiết lập nếu ấn và giữ nút đề trong khoảng 2 giây trước khi đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH bắt đầu nhấp nháy.

Chế độ im lặng tạm thời

Chế độ im lặng tạm thời là cách tắt nhanh âm thanh của hệ thống xác định vị trí xe.

Kích hoạt:

Ấn và giữ nút xác định vị trí xe trong khoảng 2 giây, đèn LED trên thiết bị điều khiển FOB chuyển sang đỏ.

Ngắt kích hoạt:

Ấn lại và giữ nút xác định vị trí xe trong khoảng 2 giây, đèn LED trên thiết bị điều khiển FOB chuyển sang xanh lá.

Khóa phanh sau

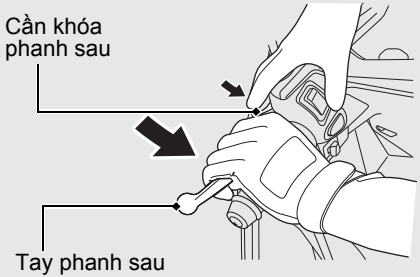
Kiểm tra chắc chắn phanh sau đã được khóa trong quá trình khởi động và làm ấm động cơ.

Khóa

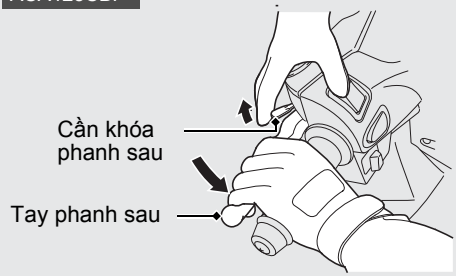
Bóp tay phanh sau và gạt cần khóa phanh sau.

▶ Khóa phanh sau sẽ không hoạt động nếu phanh sau không được điều chỉnh đúng.
Web

ACA150CAF



ACA125CBF



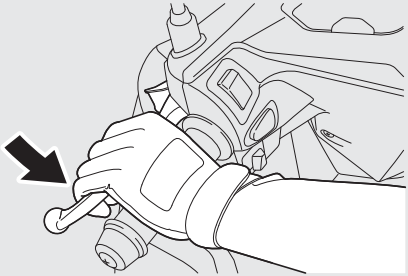
Khóa phanh sau *(Tiếp theo)*

Mở khóa

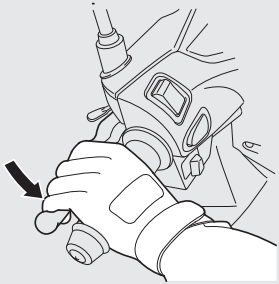
Bóp tay phanh sau. Sau đó, cần khóa phanh sau sẽ tự động nhả.

► Trước khi chạy xe, hãy đảm bảo khóa phanh sau được nhả hoàn toàn để tránh tình trạng bó bánh sau.

ACA150CAF



ACA125CBF



Hệ thống ngắt động cơ tạm thời

Hệ thống ngắt động cơ tạm thời được thiết kế để giúp tiết kiệm nhiên liệu và giảm tiếng ồn bằng cách ngắt động cơ tạm thời lúc dừng xe ví dụ như chờ đèn đỏ ở các nút giao thông.

Bật hoặc tắt hệ thống ngắt động cơ tạm thời

Bật hoặc tắt hệ thống ngắt động cơ tạm thời bằng công tắc ngắt động cơ tạm thời.

- BẬT: **IDLING STOP**
  - ▶ Đèn báo ngắt động cơ tạm thời sáng khi hệ thống ngắt động cơ tạm thời sẵn sàng ngắt động cơ trong khi lái xe. Đèn báo ngắt động cơ tạm thời nháy khi động cơ ngừng hoạt động bởi hệ thống ngắt động cơ tạm thời.
- TẮT: **IDLING**
  - ▶ Đèn báo ngắt động cơ tạm thời không sáng khi hệ thống ngắt động cơ tạm thời tắt.

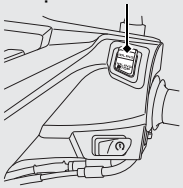
Kích hoạt hệ thống ngắt động cơ tạm thời

Hệ thống ngắt động cơ tạm thời sẵn sàng ngắt động cơ và đèn báo ngắt động cơ tạm thời sáng khi công tắc ngắt động cơ tạm thời ở vị trí IDLING STOP và các yêu cầu sau được thỏa mãn:

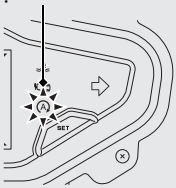
- khởi động động cơ bằng cách ấn nút đề.
- động cơ đủ ấm
- lái xe với tốc độ trên 10 km/h (6 dặm/giờ)

Đèn báo ngắt động cơ tạm thời không sáng: T.87

Công tắc ngắt động cơ tạm thời



Đèn báo ngắt động cơ tạm thời



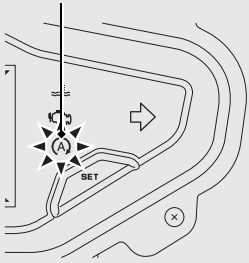
Hệ thống ngắt động cơ tạm thời *(Tiếp theo)*

Dừng động cơ bằng hệ thống ngắt động cơ tạm thời

Động cơ ngừng hoạt động và đèn báo ngắt động cơ tạm thời chuyển sang nhấp nháy sau khi đóng tay ga hoàn toàn và xe dừng lại trong khi đèn báo ngắt động cơ tạm thời sáng.

► Khi động cơ dừng bởi hệ thống ngắt động cơ tạm thời, nếu ấn công tắc này sang vị trí IDLING, hệ thống ngắt động cơ tạm thời sẽ bị hủy. Động cơ sẽ không khởi động lại được ngay cả khi đã mở ga.

Đèn báo ngắt động cơ tạm thời



Cảnh báo an toàn đối với hệ thống ngắt động cơ tạm thời

Không rời khỏi xe khi đèn báo ngắt động cơ tạm thời đang nhấp nháy. Khi rời khỏi xe, luôn nhớ vặn khóa điện sang vị trí O (Off).

► Động cơ có thể khởi động đột ngột nếu mở ga.

Không ngắt được động cơ bằng hệ thống ngắt động cơ tạm thời trong khi đèn báo ngắt động cơ tạm thời sáng:

T.88

LƯU Ý

Động cơ dừng quá lâu bằng hệ thống ngắt động cơ tạm thời có thể gây tiêu hao điện áp bình điện.

Khởi động lại động cơ

Kiểm tra đèn báo ngắt động cơ tạm thời có nháy không, sau đó mở ga.

- ▶ Nếu đèn báo không nháy, không thể khởi động lại được động cơ bằng hệ thống ngắt động cơ tạm thời ngay cả khi mở ga.
- ▶ Khi động cơ dừng lại bằng hệ thống ngắt động cơ tạm thời, nếu gạt chân chống nghiêng xuống, đèn báo ngắt động cơ tạm thời đang nháy sẽ tắt hoặc ngừng nháy và chuyển sang chế độ sáng liên tục, khi đó không thể khởi động được động cơ ngay cả khi đã mở ga.

Động cơ không khởi động ngay cả khi mở ga: T.89

LƯU Ý

Đèn pha vẫn sáng sau khi động cơ dừng hoạt động bởi hệ thống ngắt động cơ tạm thời. Bình điện có thể phóng điện và có thể không khởi động lại được động cơ.

Khi bình điện yếu, bật công tắc ngắt động cơ tạm thời sang vị trí IDLING và không sử dụng hệ thống ngắt động cơ tạm thời. Hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra bình điện.

Hãy liên hệ với cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra bình điện theo đúng lịch bảo dưỡng.

Lịch Bảo Dưỡng: T.67

Khởi động động cơ

Khởi động động cơ theo quy trình sau đây bất kể động cơ đang nguội hay ấm.

Chiếc xe này được trang bị hệ thống tắt máy bằng chân chống nghiêng.

- ▶ Nếu hạ chân chống nghiêng xuống, động cơ không thể khởi động được.
- ▶ Nếu hạ chân chống nghiêng xuống khi động cơ đang hoạt động, động cơ sẽ tự động tắt.

Chiếc xe này được trang bị hệ thống khóa THÔNG MINH. Luôn mang thiết bị điều khiển FOB theo người khi lái xe. T.31

LƯU Ý

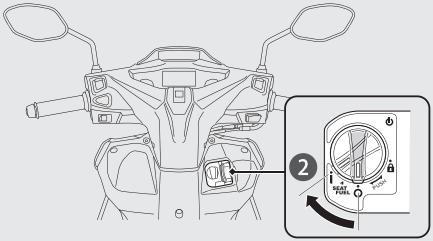
- Nếu động cơ không khởi động trong vòng 5 giây, hãy vặn khóa điện sang vị trí ○ (Off) và đợi 10 giây trước khi khởi động lại động cơ để phục hồi điện áp bình điện.
- Để xe nổ cầm chừng quá lâu hoặc vặn ga liên tục có thể làm hỏng động cơ và hệ thống xả.

Hãy hỏi ý kiến cửa hàng Honda ủy nhiệm nếu có ý định lái xe ở độ cao trên 2.500 m (8,000 feet) so với mực nước biển.

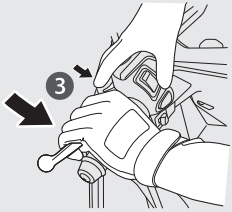
LƯU Ý

Nếu vận chuyển xe đến độ cao trên hoặc dưới 2.000 m (6,500 feet) so với điểm xuất phát, có thể động cơ sẽ không đạt được đầy đủ tính năng cần thiết khi ở độ cao mới. Hãy hỏi ý kiến cửa hàng Honda ủy nhiệm trước khi vận chuyển xe.

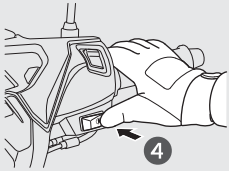
1. Dựng xe bằng chân chống đứng.
2. Vặn khóa điện sang vị trí ▌(On).
   ▶ Để mở khóa điện. T.34



3. Khóa bánh sau bằng cách bóp tay phanh sau và gạt cần khóa phanh sau.
   ▶ Mô tơ đề sẽ chỉ hoạt động khi bóp tay phanh và chân chống nghiêng được gạt lên.



4. Với tay ga đã đóng hoàn toàn, nhấn nút đề. Nhả nút đề ngay khi động cơ khởi động.



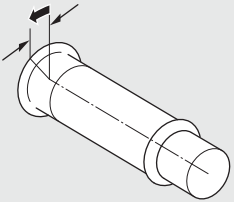
Khởi động động cơ *(Tiếp theo)*

Nếu không thể khởi động được động cơ:

① Dựng xe bằng chân chống đứng và khóa phanh sau.

② Mở nhẹ tay ga (khoảng 3 mm, không tính hành trình tự do), ấn nút đề.

Khoảng 3 mm không tính hành trình tự do



Nếu động cơ không khởi động:

① Dựng xe bằng chân chống đứng và khóa phanh sau.

② Mở hết ga và ấn nút đề khoảng 5 giây.

③ Lặp lại quy trình khởi động như bình thường.

④ Nếu động cơ khởi động, mở ga nhẹ nhàng nếu tốc độ cầm chừng không ổn định.

⑤ Nếu động cơ không khởi động, đợi 10 giây trước khi thử lại các bước ② & ③ .

Nếu động cơ không khởi động T.81

Điều khiển xe

Khởi động xe

❶Đẩy xe về phía trước ra khỏi chân chống đứng.

▶ Cài khóa phanh sau.

▶ Đóng tay ga.

Chắc chắn chân chống nghiêng và chân chống đứng phải được gạt lên.

❷Ngồi lên xe.

▶ Lên xe từ phía bên trái, ít nhất một chân chạm đất.

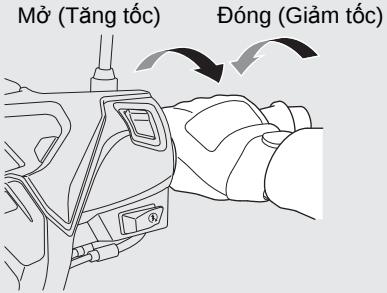
❸Nhả khóa phanh sau.

▶ Để tránh các chuyển động không lường trước, bóp cả hai phanh.

❹Tăng tốc và giảm tốc

Để tăng tốc: Mở ga từ từ.

Để giảm tốc: Đóng ga.

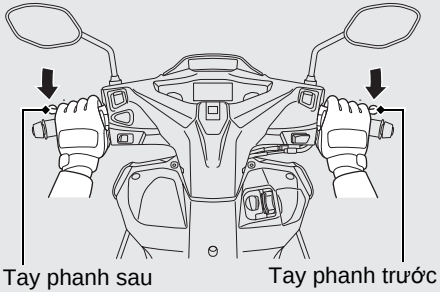


Điều khiển xe *(Tiếp theo)*

Phanh

Đóng tay ga và sử dụng đồng thời cả phanh trước và phanh sau.

Không được khóa phanh khi đang lái xe. Vì có thể dẫn đến hiện tượng khóa bánh hoặc mất kiểm soát xe.



Đổ xăng

Loại xăng: Chỉ sử dụng loại xăng không chì

Chỉ số ốc tan: Xe này được thiết kế sử dụng

ACA150CAF, PH, II PH

Xăng có chỉ số ốc tan (RON) 91 hoặc cao hơn.

ACA150CAF, V, II V

ACA125CBF, V, II V

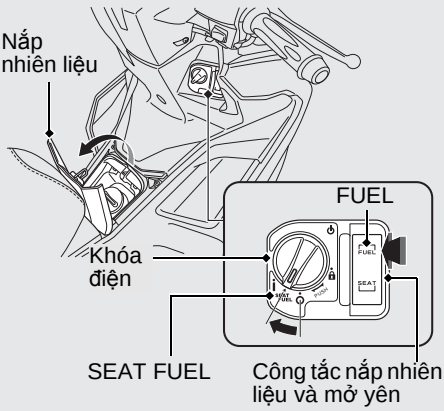
Xăng có chỉ số ốc tan (RON) 92 hoặc cao hơn.

Dung tích bình xăng: 4,4 L (1.16 US gal, 0.97 Imp gal)

Hướng dẫn lựa chọn loại xăng và đổ xăng T.12

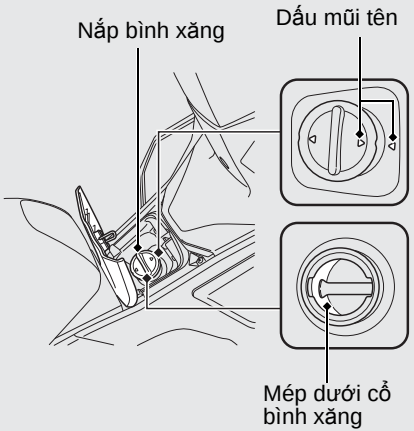
Mở nắp bình xăng

1. Vặn khóa điện sang vị trí SEAT FUEL.
   ▶ Để mở khóa điện T.34
2. Ấn vào phía FUEL của công tắc nắp nhiên liệu và mở yên.
   ▶ Nắp nhiên liệu mở.



Đổ xăng *(Tiếp theo)*

❸ Vặn nắp bình xăng ngược chiều kim đồng hồ và tháo nắp ra.



Không được đổ xăng vượt quá mép dưới cổ bình xăng.

Đóng nắp bình xăng

① Lắp và siết chặt nắp bình xăng bằng cách vặn theo chiều kim đồng hồ.
▶ Đảm bảo dấu mũi tên trên nắp bình xăng và khay bình xăng phải thẳng hàng nhau.

② Đóng nắp nhiên liệu cho tới khi khóa lại.
▶ Chắc chắn nắp nhiên liệu được đóng chặt.

⚠ CẢNH BÁO

Xăng là chất dễ cháy nổ. Bạn có thể bị bỏng hoặc thương tích nghiêm trọng khi làm việc với xăng.

- Tắt máy và để động cơ tránh xa nguồn nhiệt, tia lửa và đám cháy.
- Làm việc với xăng ở ngoài trời.
- Lau sạch chỗ xăng tràn ngay lập tức.

Ổ cắm phụ kiện

ACA150CAF

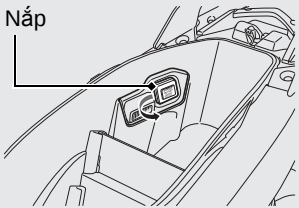
Ổ cắm phụ kiện được đặt ở bên trong hộp đựng đồ. T.62

Cẩn trọng khi sử dụng thiết bị phụ kiện. Trong bất kỳ trường hợp nào Honda sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ hư hỏng trên thiết bị phụ kiện khi sử dụng.

Mở nắp để tiếp cận ổ cắm.

Công suất định mức

12W (12V, 1A).



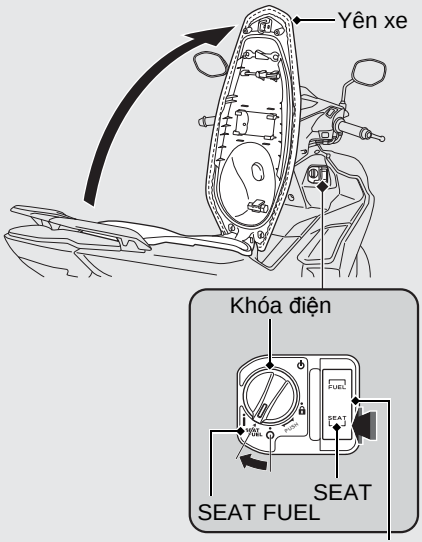
- ▶ Để tránh tình trạng bình điện yếu (hoặc hỏng), để động cơ chạy trong khi sử dụng điện từ ổ cắm.
- ▶ Đặt đèn pha ở mức chiếu gần khi đang dùng ổ cắm. Bình điện có thể bị cạn kiệt hoặc gây hỏng ổ cắm.
- ▶ Để tránh vật lạ xâm nhập vào ổ cắm, đảm bảo đóng nắp khi không sử dụng ổ cắm.

LƯU Ý

- Sử dụng bất kỳ phụ kiện sinh nhiệt nào hoặc phụ kiện có định mức không đúng có thể gây hỏng ổ cắm.
- Không dùng ổ cắm trong điều kiện ẩm ướt, khi hoặc trong khi rửa xe hoặc bất kỳ điều kiện ẩm ướt khác vì có thể sẽ làm hỏng ổ cắm.

Hộp đựng đồ

Yên xe



Mở yên xe

1. Quay tay lái hướng thẳng phía trước.
2. Vặn khóa điện sang vị trí SEAT FUEL.
   ▶ Để mở khóa điện T.34
3. Ấn vào phía SEAT của công tắc nắp nhiên liệu và mở yên.
4. Mở yên xe.

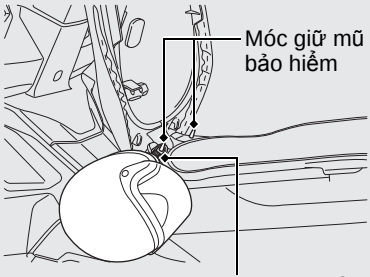
Đóng yên xe

Gập yên xuống và ấn phía đuôi yên xe xuống cho đến khi khóa yên. Kiểm tra yên xe xem có được khóa chặt không bằng cách nhấc nhẹ yên xe lên.

Móc giữ mũ bảo hiểm

Móc giữ mũ bảo hiểm được đặt bên dưới yên xe.

► Chỉ sử dụng móc giữ mũ bảo hiểm khi dựng xe.



Mở yên xe T.60

⚠ CẢNH BÁO

Treo mũ bảo hiểm vào móc khi lái xe có thể gây cản trở khả năng vận hành xe an toàn và có thể dẫn đến tai nạn gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Chỉ sử dụng móc giữ mũ bảo hiểm khi dựng xe. Không lái xe mà vẫn để mũ bảo hiểm ở móc.

Hộp đựng đồ *(Tiếp theo)*

Hộp đựng đồ

Không để quá trọng tải tối đa cho phép.

Trọng tải tối đa: 10 kg (22 lb)

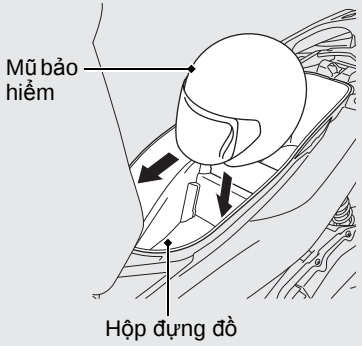
- ▶ Không để đồ dễ cháy hoặc dễ hỏng do nhiệt độ bên trong hộp đựng đồ.
- ▶ Không để đồ có giá trị hoặc đồ dễ vỡ bên trong khu vực này.

Mở yên xe ➡ T.60

Có thể cất mũ bảo hiểm bên trong hộp đựng đồ.

Đặt mặt trước của mũ hướng về phía đầu xe.

- ▶ Một số loại mũ bảo hiểm có kích thước và thiết kế không thể nằm vừa bên trong hộp đựng đồ.



Tấm ngăn hộp đựng đồ

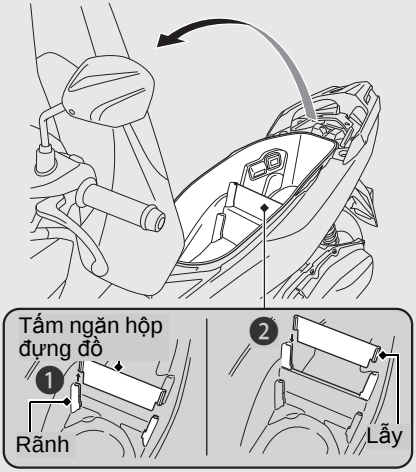
Tấm ngăn hộp đựng đồ nằm dưới yên xe trong hộp đựng đồ. T.62

Có thể chia hộp đựng đồ làm hai phần bằng cách điều chỉnh tấm ngăn hộp đựng đồ.

Điều chỉnh

1. Kéo tấm ngăn hộp đựng đồ lên để mở khóa.
2. Lắp sang rãnh khác, sau đó kéo xuống cho tới khi khóa lại.
   ▶ Đảm bảo các lẫy nằm đúng vị trí của rãnh.

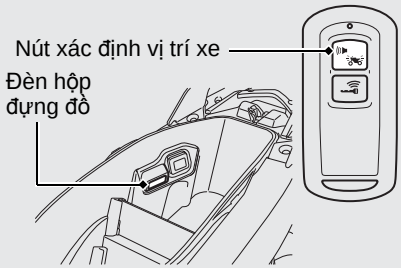
Mở yên xe T.60



Hộp đựng đồ *(Tiếp theo)*

Đèn hộp đựng đồ

Chiếc xe này được trang bị đèn hộp đựng đồ trong hộp đựng đồ.

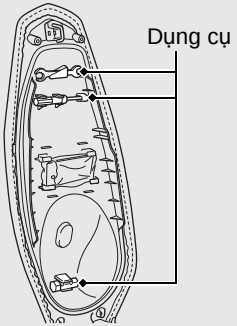


Khi kích hoạt nút xác định vị trí xe, đèn hộp đựng đồ sẽ được kích hoạt trong 1 phút.

Mở yên xe ➡ T.60

Dụng cụ

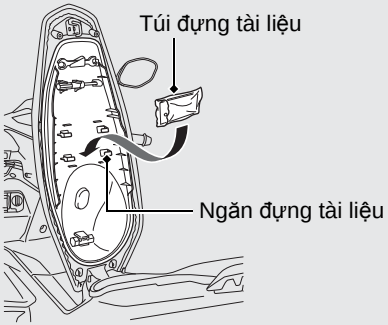
Bộ dụng cụ được đặt ở mặt dưới yên xe.



Mở yên xe T.60

Túi đựng tài liệu

Túi đựng tài liệu nằm trong ngăn đựng tài liệu trong hộp đựng đồ.



Mở yên xe T.60

Tầm quan trọng của việc bảo dưỡng

Tầm quan trọng của việc bảo dưỡng

Bảo dưỡng xe đúng cách là điều kiện thiết yếu để đảm bảo cho sự an toàn của bạn, giúp tiết kiệm chi phí sửa chữa xe, giúp xe đạt được tính năng hoạt động tốt nhất, tránh xảy ra hỏng hóc và giảm lượng ô nhiễm không khí. Bảo dưỡng xe là trách nhiệm của người sử dụng. Chắc chắn phải kiểm tra xe trước khi lái và thực hiện kiểm tra xe định kỳ theo đúng Lịch Bảo Dưỡng. T. 67

⚠ CẢNH BÁO

Bảo dưỡng xe không đúng cách hoặc không khắc phục lỗi trước khi lái có thể dẫn đến tai nạn gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Luôn thực hiện theo những hướng dẫn về lịch kiểm tra và bảo dưỡng xe trong tài liệu Hướng dẫn sử dụng này.

An toàn bảo dưỡng

Luôn đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi thực hiện công việc bảo dưỡng và chắc chắn bạn có đủ dụng cụ, phụ tùng thay thế và có kỹ năng sửa chữa yêu cầu.
Chúng tôi không thể cảnh báo hết cho bạn tất cả những mối nguy hiểm có thể xảy ra trong quá trình bảo dưỡng. Chỉ bạn mới có thể quyết định được liệu bạn có nên thực hiện mục bảo dưỡng đó hay không.

Làm theo những hướng dẫn sau mỗi khi thực hiện công việc bảo dưỡng.

- Tắt máy và vặn khóa điện sang vị trí O (Off).
- Dựng xe trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn bằng chân chống nghiêng, chân chống đứng hoặc dựng xe trên chân chống bảo dưỡng chắc chắn.
- Hãy để động cơ, ống xả, phanh và các chi tiết nhiệt độ cao khác nguội hẳn trước khi sửa chữa để tránh bị bỏng.
- Chỉ nổ máy khi được hướng dẫn và nổ máy ở nơi thông thoáng.

Lịch bảo dưỡng

Lịch bảo dưỡng đưa ra những yêu cầu bảo dưỡng cần thiết để đảm bảo an toàn cho người sử dụng, giúp cho xe đạt được tính năng hoạt động đáng tin cậy và kiểm soát khí xả hợp lý.

Bảo dưỡng phải tuân theo đúng tiêu chuẩn và thông số kỹ thuật của Honda đưa ra, phải được thực hiện bởi những kỹ thuật viên được đào tạo và được trang bị các dụng cụ sửa chữa cần thiết. Cửa hàng Honda ủy nhiệm là nơi có thể đáp ứng được tất cả các yêu cầu trên. Nên lưu giữ lại tất cả các phiếu bảo dưỡng để đảm bảo chiếc xe của bạn được bảo dưỡng đầy đủ, đúng cách.
Kiểm tra xem người thực hiện công việc bảo dưỡng xe cho bạn có ghi đầy đủ thông tin vào tờ phiếu bảo dưỡng hay không.

Hãy giữ lại tất cả các phiếu này. Nếu bán xe, nên chuyển giao những phiếu này cho chủ xe mới.

Honda khuyến cáo cửa hàng Honda ủy nhiệm nên chạy thử xe cho bạn sau mỗi lần kiểm tra bảo dưỡng định kỳ.

Mục bảo dưỡng		Kiểm tra xe trước khi lái ➔T. 70	Tần suất *1								Kiểm tra hàng năm	Thay thế định kỳ	Tham khảo trang
			× 1.000 km	1	6	12	18	24	30	36			
			× 1.000 dặm	0,6	4	8	12	16	20	24			
Đường ống xăng	🔧				K	K	K	K	K	K	K		–
Mực xăng		K											–
Hoạt động của tay ga	🔧	K			K	K	K	K	K	K	K		Web
Lọc gió *2	🔧						T			T			Web
Thông hơi vách máy *3					V	V	V	V	V	V			Web
Bugi					K	T	K	T	K	T			Web
Khe hở xu páp	🔧				K	K	K	K	K	K			–
Dầu động cơ		K		T	T	T	T	T	T	T	T		Web
Lưới lọc dầu động cơ						V		V		V			Web
Tốc độ cầm chừng động cơ	🔧			K	K	K	K	K	K	K	K		–
Dung dịch làm mát két tản nhiệt *4		K				K		K		K	K	3 năm	Web
Hệ thống làm mát	🔧					K		K		K	K		–

Mức độ bảo dưỡng

🔧 : Trung bình. Chúng tôi khuyên bạn nên để Cửa hàng Honda ủy nhiệm sửa chữa xe giúp bạn nếu bạn không có đủ dụng cụ và kỹ năng cơ khí cần thiết.
Quy trình này được cung cấp trong cuốn Hướng dẫn bảo trì chính thức của Honda.

🔧 : Kỹ thuật. Vì sự an toàn của bạn, bạn nên để cửa hàng Honda ủy nhiệm sửa chữa xe cho bạn.

Chú thích về bảo dưỡng

K : Kiểm tra (vệ sinh, điều chỉnh, bôi trơn hoặc thay thế nếu cần)
T : Thay thế
V : Vệ sinh

Mục bảo dưỡng		Kiểm tra xe trước khi lái ➡ T. 70	Tần suất *1								Kiểm tra hàng năm	Thay thế định kỳ	Tham khảo trang
			× 1.000 km	1	6	12	18	24	30	36			
			× 1.000 dặm	0,6	4	8	12	16	20	24			
Đai truyền động	🔧					K		T		K			–
Dầu truyền động cuối *4	🔧											2 năm	–
Bình điện	🔧				K	K	K	K	K	K	K		71, 76
Dầu phanh *4		K			K	K	K	K	K	K	K	2 năm	Web
Mòn guốc phanh/má phanh		K			K	K	K	K	K	K	K		Web
Hệ thống phanh		K		K	K	K	K	K	K	K	K		Web
Hoạt động của khóa phanh	🔧				K	K	K	K	K	K			47
Điểm rọi đèn pha					K	K	K	K	K	K	K		Web
Đèn/còi		K											–
Mòn guốc ly hợp	🔧					K		K		K			–
Chân chống nghiêng		K			K	K	K	K	K	K	K		Web
Giảm xóc	🔧				K	K	K	K	K	K	K		–
Óc, bu lông, chốt	🔧			K		K		K		K	K		–
Bánh xe/lốp xe	🔧	K			K	K	K	K	K	K	K		73
Vòng bi cổ lái	🔧					K		K		K	K		–

Lưu ý:
*1 : Nếu số km trên đồng hồ lớn hơn bảng ở trên, hãy lặp lại quy trình bảo dưỡng tương tự.
*2 : Phải bảo dưỡng thường xuyên hơn khi xe chạy trong những khu vực ẩm ướt hoặc bụi bẩn.
*3 : Bảo dưỡng thường xuyên hơn khi lái xe dưới mưa hoặc kéo hết ga.
*4 : Việc thay mới đòi hỏi phải có kỹ năng về cơ khí.

Kiểm tra xe trước khi lái

Để đảm bảo an toàn, trách nhiệm của bạn là phải thực hiện kiểm tra xe trước khi lái và chắc chắn không còn trục trặc nào trước khi lái xe. Kiểm tra xe trước khi lái là việc làm bắt buộc vì sự an toàn của bạn bởi vì chỉ một hỏng hóc nhỏ nào đó ví dụ như lốp xì hơi cũng có thể gây phiền toái rất lớn cho bạn.

Kiểm tra các mục sau đây trước khi lên xe:

- Mực xăng - Đổ xăng vào bình nếu cần. ➡T. 57
- Tay ga - Kiểm tra chắc chắn tay ga hoạt động êm ở mọi vị trí của cổ lái, cả khi mở ga và trả ga hoàn toàn. ➡ Web
- Mực dầu động cơ - Đổ thêm dầu động cơ nếu cần. Kiểm tra xem có rò rỉ không. ➡ Web
- Mức dung dịch làm mát - đổ thêm dung dịch làm mát nếu cần. Kiểm tra xem có rò rỉ không. ➡ Web
- Phanh - Kiểm tra hoạt động của phanh; Phanh trước: kiểm tra mức dầu phanh và độ mòn má phanh. ➡ Web
  Phanh sau: kiểm tra mòn guốc phanh và hành trình tự do, điều chỉnh nếu cần. ➡ Web
- Đèn và còi - Kiểm tra đèn, đèn báo và còi xem có hoạt động đúng chức năng không.
- Hệ thống tắt máy bằng chân chống nghiêng - Kiểm tra xem có hoạt động đúng chức năng không. ➡ Web
- Bánh xe và lốp xe - Kiểm tra tình trạng, áp suất lốp và điều chỉnh nếu cần. ➡T. 73
- Kiểm tra chắc chắn không để các vật liệu dễ cháy mắc vào bên trong xe hoặc khu vực cổ ống xả.

Bình điện

Chiếc xe này sử dụng loại bình điện không cần bảo dưỡng. Không cần kiểm tra mức dung dịch điện phân hoặc đổ thêm nước cất. Vệ sinh các cực bình điện nếu chúng bị bẩn hoặc mòn điện cực.
Không được tháo dải chắn nắp bình điện ra. Không cần tháo nắp bình điện khi sạc.

LƯU Ý

Bình điện của loại xe này thuộc loại không cần bảo dưỡng và có thể hỏng nếu tháo dải chắn nắp bình điện.

LƯU Ý

Thải bỏ bình điện không đúng cách có thể gây hại cho môi trường và sức khỏe con người.
Luôn tuân theo quy định của địa phương về hướng dẫn thải bỏ bình điện đúng cách.

Hành động trong trường hợp khẩn cấp

Nếu xảy ra bất kỳ điều gì dưới đây, ngay lập tức đi khám bác sĩ.

- Dung dịch điện phân bắn vào mắt:
  ▶ Rửa mắt nhiều lần bằng nước lạnh trong ít nhất 15 phút. Dùng nước với áp lực có thể làm tổn thương mắt.
- Dung dịch điện phân bắn lên da:
  ▶ Cởi bỏ quần áo dính dung dịch và rửa sạch vùng da bằng nước.
- Dung dịch điện phân bắn vào miệng:
  ▶ Súc miệng bằng nước và không được nuốt.

⚠ CẢNH BÁO

Ở điều kiện hoạt động bình thường bình điện tạo ra khí Hyđrô có thể gây nổ.

Tia lửa hay nguồn lửa có thể khiến bình điện phát nổ với lực đủ để có thể làm tổn thương hoặc gây nguy hiểm đến tính mạng của bạn.

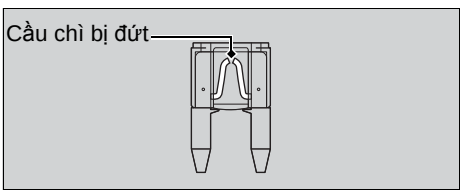
Nên để thợ có tay nghề thực hiện công việc bảo dưỡng bình điện này. Người thực hiện công việc bảo dưỡng cần mặc đồ bảo hộ và đeo kính bảo hộ.

Cầu chì

Cầu chì dùng để bảo vệ mạch điện trên xe. Nếu một chi tiết điện nào trên xe không hoạt động, hãy kiểm tra và thay thế cầu chì bị hỏng. ➡T. 99

Kiểm tra và thay thế cầu chì

Vặn khóa điện sang vị trí O (Off) để tháo và kiểm tra cầu chì. Nếu cầu chì bị đứt, hãy thay cầu chì có cùng thông số với cầu chì cũ. Để biết thông số của cầu chì, hãy tham khảo phần "Thông số kỹ thuật." ➡T. 112



LƯU Ý

Thay thế cầu chì có thông số cao hơn có thể làm tăng khả năng hư hỏng hệ thống điện.

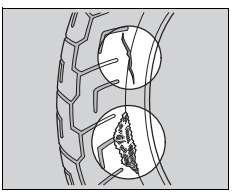
Nếu cầu chì liên tục bị hỏng, có khả năng hệ thống điện bị trục trặc. Hãy mang đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

Lốp xe (Kiểm tra/Thay thế)

Kiểm tra áp suất lốp

Kiểm tra lốp bằng mắt thường và sử dụng đồng hồ đo áp suất để đo áp suất lốp ít nhất một lần mỗi tháng hay bất cứ khi nào thấy lốp bị non hơi. Luôn kiểm tra áp suất lốp khi lốp nguội.

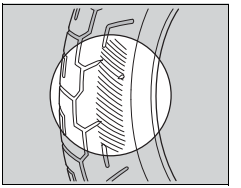
Kiểm tra hư hỏng lốp



Kiểm tra lốp xem có vết cắt hoặc nứt làm lộ phần lõi bên trong lốp ra ngoài hoặc bị vật nhọn cắm vào thành lốp hoặc gai lốp. Đồng thời kiểm tra xem lốp có bị phình to hoặc phồng lên ở hai bên thành lốp không.

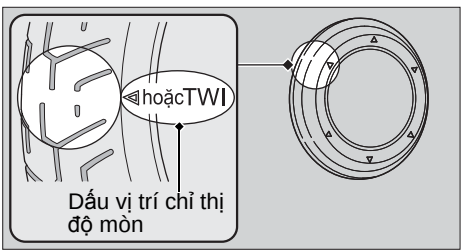
Kiểm tra mòn bất thường

Kiểm tra lốp xem có dấu hiệu mòn bất thường trên bề mặt tiếp xúc không.



Kiểm tra độ sâu gai lốp

Kiểm tra dấu chỉ thị mòn gai lốp. Nếu nhìn thấy dấu này, hãy thay lốp ngay lập tức.



TWI: chỉ số độ mòn gai lốp

⚠ CẢNH BÁO

Sử dụng lốp xe bị mòn quá mức hoặc không được bơm đúng áp suất là những nguyên nhân gây tai nạn dẫn đến thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Hãy thực hiện theo những chỉ dẫn về bơm lốp và bảo dưỡng lốp xe trong tài liệu hướng dẫn này.

Hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để thay lốp.
Để biết loại lốp và áp suất lốp khuyên dùng, hãy tham khảo “Thông số kỹ thuật” ➡T. 110
Thực hiện theo những hướng dẫn sau mỗi khi thay lốp.

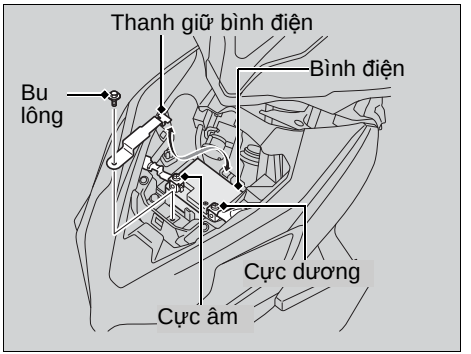
- Sử dụng lốp khuyên dùng hoặc loại lốp có cùng kích cỡ, cấu trúc, dải tốc độ và giới hạn trọng tải tương ứng với loại cũ để thay thế.
- Loại xe này không được phép ráp săm bên trong lốp xe. Tích tụ nhiệt quá mức có thể làm nổ lốp.
- Loại xe này chỉ sử dụng lốp không săm. Vành xe được thiết kế dành riêng cho loại lốp không săm, trong quá trình tăng tốc hoặc phanh gấp thì kiểu lốp có săm sẽ bị trượt ra khỏi vành và nhanh chóng xì hơi.

⚠ CẢNH BÁO

Lắp lốp xe không đúng cách có thể gây ảnh hưởng đến khả năng điều khiển và sự ổn định của xe, có thể gây ra tai nạn làm thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Luôn sử dụng lốp xe đúng kích cỡ, đúng chủng loại theo như khuyến cáo trong hướng dẫn sử dụng này.

Bình điện



Tháo

Kiểm tra chắc chắn khóa điện đã ở vị trí ○ (Off).

1. Tháo ốp trên phía trước. ➔T. 78
2. Tháo thanh giữ bình điện bằng cách tháo bu lông.
3. Tháo cực âm ⊖ ra khỏi bình điện.
4. Tháo cực dương ⊕ ra khỏi bình điện.
5. Tháo bình điện một cách cẩn thận tránh làm rơi các ốc cực.

Lắp

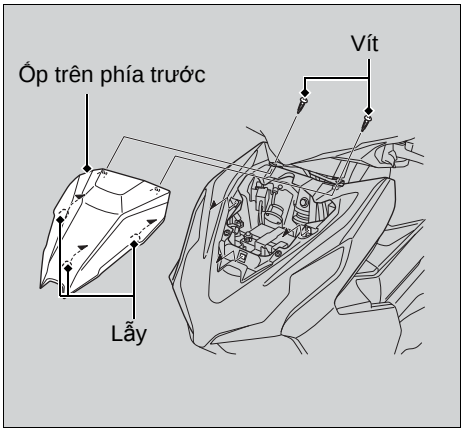
Lắp lại các chi tiết đã tháo theo thứ tự ngược với lúc tháo. Luôn nhớ nối cực dương ⊕ vào trước. Chắc chắn các bu lông và ốc được siết chặt.

Khi các cực được kết nối, có thể xác thực hệ thống khóa THÔNG MINH mà không cần ấn nút khởi động. Đây là hiện tượng bình thường.

Chắc chắn các thông tin hiển thị trên đồng hồ phải chính xác sau khi lắp lại bình điện. ➔T. 23

Hệ thống báo động chống trộm sẽ được ngắt kích hoạt nếu bình điện bị ngắt kết nối. Hệ thống sẽ vẫn tắt khi bình điện được nối lại.
Để kích hoạt hệ thống, vặn khóa điện sang vị trí ▌(On) một lần.
Để sử dụng bình điện đúng cách, hãy tham khảo phần
"Nguyên tắc bảo dưỡng cơ bản". ➡T. 71
"Bình điện hỏng." ➡T. 98

Ốp trên phía trước



Tháo

1. Tháo các vít ra.
2. Tháo ốp trên phía trước bằng cách tháo lẫy.

Lắp

Lắp lại các chi tiết đã tháo theo thứ tự ngược với lúc tháo.

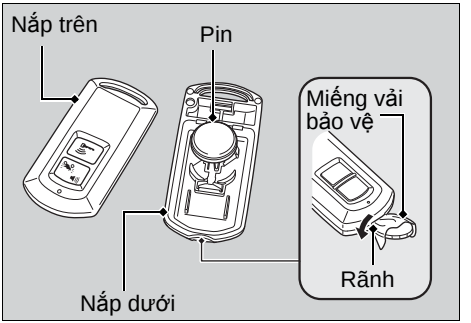
Thay pin thiết bị điều khiển FOB

Nếu đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH nháy 5 lần khi vặn khóa điện sang vị trí ▌(On), hoặc phạm vi hoạt động không ổn định, hãy thay thế pin ngay khi có thể. Hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để thực hiện dịch vụ này.

Loại pin: CR2032

1. Tháo nắp trên thiết bị bằng cách chèn một đồng xu hoặc lách tua vít đầu dẹt có phủ khăn bảo vệ vào rãnh của thiết bị điều khiển FOB.
   - ▶ Dùng khăn bảo vệ để bọc đồng xu hoặc tua vít đầu dẹt để không làm xước thiết bị điều khiển FOB.
   - ▶ Không chạm tay vào mạch điện hoặc đầu cực. Vì như vậy có thể gây ra trục trặc.
   - ▶ Cẩn thận không làm xước vỏ chống thấm nước và không để cho bụi bẩn lọt vào.
   - ▶ Không được cố tháo thân thiết bị điều khiển FOB.

2. Thay thế pin cũ bằng pin mới sao cho mặt có cực ⊖ hướng lên trên.
3. Lắp hai nửa của thiết bị điều khiển vào với nhau.
   ▶ Đảm bảo nắp trên và nắp dưới được lắp vào đúng vị trí.



⚠ CẢNH BÁO

Cảnh báo bỏng hóa chất: không nuốt pin.
Nếu nuốt phải, pin có thể gây bỏng nghiêm trọng bên trong và thậm chí tử vong.

- Để pin xa tầm tay trẻ em và đóng chặt khoang chứa pin.
- Nếu khoang chứa pin không đóng chặt, hãy ngưng sử dụng sản phẩm và để xa tầm tay trẻ em.
- Ngay lập tức đưa đến cơ sở y tế nếu trẻ nuốt phải pin.

Động cơ không khởi động

Mô tơ đề hoạt động nhưng động cơ không khởi động

Kiểm tra các mục sau đây:

- Kiểm tra quy trình khởi động động cơ tiêu chuẩn. ➡T. 52
- Kiểm tra xem có còn xăng trong bình xăng.
- Kiểm tra xem đèn báo lỗi phun xăng điện tử PGM-FI (MIL) có sáng không.
  ► Nếu đèn này sáng, hãy liên hệ với Cửa hàng Honda ủy nhiệm càng sớm càng tốt.

Mô tơ đề không hoạt động

Kiểm tra các mục sau đây:

- Kiểm tra quy trình khởi động động cơ tiêu chuẩn. ➡T. 52
- Kiểm tra xem cầu chì có bị đứt không. ➡T. 99
- Kiểm tra xem kết nối bình điện có lỏng không (➡T. 76) hoặc điện cực có bị mòn không (➡T. 71).
- Kiểm tra tình trạng bình điện ➡T. 98

Nếu lỗi trên vẫn còn tiếp diễn, hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

Quá nhiệt động cơ (Đèn báo nhiệt độ dung dịch làm mát cao sáng)

Động cơ bị quá nhiệt khi có các hiện tượng sau:

- Đèn báo nhiệt độ dung dịch làm mát cao sáng.
- Tăng tốc chậm.

Nếu có hiện tượng trên, hãy đưa xe vào lề đường và thực hiện quy trình sau.

Để động cơ nổ cầm chừng quá lâu có thể làm cho đèn báo nhiệt độ dung dịch làm mát cao sáng.

LƯU Ý

Tiếp tục lái xe khi động cơ bị quá nhiệt có thể gây hư hỏng nghiêm trọng cho động cơ.

1. Tắt động cơ bằng khóa điện.
2. Để động cơ nguội với khóa điện ở vị trí ○ (Off).
3. Sau khi động cơ nguội, hãy kiểm tra ống tản nhiệt và kiểm tra xem có rò rỉ không. ➲ Web

   Nếu có rò rỉ:

   Không khởi động động cơ. Hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm.
4. Kiểm tra mức dung dịch làm mát trong bình dự trữ. ➲ Web

   ▶ Bổ sung thêm dung dịch làm mát nếu cần thiết.
5. Nếu các bước kiểm tra từ 1-4 bình thường, bạn có thể tiếp tục lái xe, nhưng phải luôn theo dõi đèn báo nhiệt độ dung dịch làm mát cao.

Đèn báo lỗi PGM-FI (Phun xăng điện tử) (MIL)

Nếu đèn này sáng khi đang lái xe, có thể hệ thống PGM-FI bị trục trặc. Hãy giảm tốc độ và mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra càng sớm càng tốt.

Đèn báo ABS (Hệ thống chống bó cứng phanh)

ACA150CAF

Nếu đèn báo có dấu hiệu sau đây, có thể ABS bị trục trặc nghiêm trọng. Hãy giảm tốc độ và mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra càng sớm càng tốt.

- Đèn báo sáng hoặc bắt đầu nháy trong khi lái.
- Đèn báo không sáng khi khóa điện ở vị trí ▌(On)
- Đèn báo không tắt khi xe đạt tốc độ trên 10 km/giờ (6 dặm/giờ).

Nếu đèn báo ABS vẫn sáng, phanh sẽ vẫn hoạt động như hệ thống bình thường nhưng không có chức năng chống bó cứng phanh.

Đèn báo ABS có thể nháy nếu bạn quay bánh sau khi bánh sau được nâng lên khỏi mặt đất. Trong trường hợp này, vặn khóa điện sang vị trí O (Off), và sau đó sang vị trí ▌(On). Đèn báo ABS sẽ tắt sau khi đạt tốc độ 30 km/giờ (19 dặm/giờ).

Đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH

Khi đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH nháy 5 lần

Thay pin thiết bị điều khiển FOB T. 79

Khi đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH nháy trong khi khóa điện ở vị trí I (On)

Đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH nháy khi kết nối giữa xe và thiết bị điều khiển FOB bị dừng sau khi vặn khóa điện sang vị trí I (On).
Có thể là do nguyên nhân sau:

- Sóng radio mạnh hoặc tiếng ồn lớn làm ảnh hưởng đến hệ thống
- Làm rơi thiết bị điều khiển FOB khi đang chạy xe

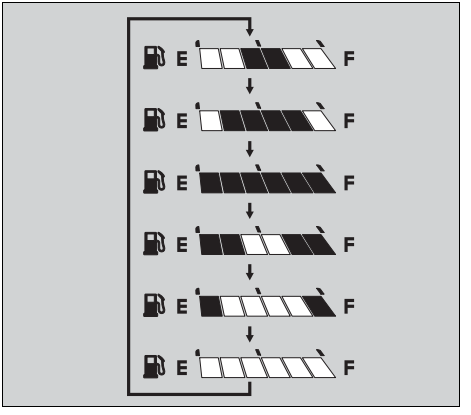
Tuy nhiên, các nguyên nhân này sẽ không ảnh hưởng đến hoạt động của xe cho đến khi khóa điện ở vị trí (Lock).

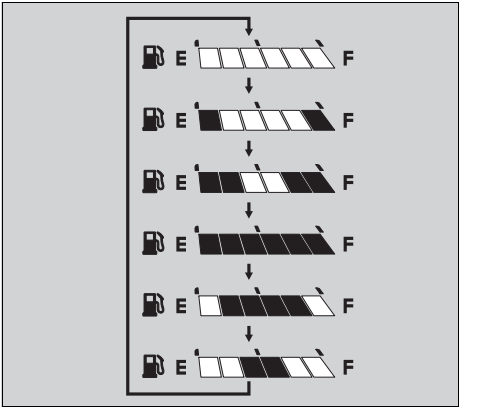
Nếu vặn khóa điện sang vị trí SEAT FUEL, O (Off) hoặc (Lock) trong khi đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH đang nháy và còi báo kêu trong khoảng 20 giây, tự động tắt và sau đó khóa điện sẽ được khóa.
Đèn báo rẽ nhấp nháy lúc bắt đầu và dừng chức năng này.
Ngoài ra, để tắt đèn nháy và còi báo, ấn và giữ nút đề trên 2 giây. Sau khi đèn ngừng nháy và còi báo ngừng kêu, khóa điện đã được khóa.

Nếu không có thiết bị điều khiển FOB, có thể mở khóa điện bằng cách khác. T. 94

Báo lỗi đồng hồ báo xăng

Nếu hệ thống nhiên liệu bị lỗi, các đèn báo xăng sẽ hiển thị trên màn hình giống như hình minh họa sau đây.
Nếu có các hiện tượng như trên xảy ra, hãy mang đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm càng sớm càng tốt.





Đèn báo ngắt động cơ tạm thời không sáng

Khi đèn báo ngắt động cơ tạm thời không sáng, thao tác như sau.

Nếu công tắc ngắt động cơ tạm thời ở vị trí IDLING:

Ấn công tắc ngắt động cơ tạm thời sang vị trí IDLING STOP.

Nếu động cơ nguội:

Làm ấm động cơ.
Hệ thống ngắt động cơ tạm thời không hoạt động khi động cơ nguội.

Nếu không lái xe sau khi động cơ khởi động:

Lái xe với tốc độ trên 10 km/h (6 dặm/giờ)
Hệ thống ngắt động cơ tạm thời không hoạt động cho đến khi lái xe vượt qua tốc độ đó 1 lần.

Nếu không lái xe sau khi động cơ khởi động:

Khi đèn báo lỗi phun xăng điện tử PGM-FI (MIL) sáng, hệ thống ngắt động cơ tạm thời không hoạt động để bảo vệ động cơ. Hãy liên hệ với Cửa hàng Honda ủy nhiệm.

Nếu công tắc ngắt động cơ tạm thời ở vị trí IDLING:

Khởi động xe một lúc, sau đó tắt máy và khởi động lại động cơ với nút đề, tham khảo quy trình khởi động (➔T. 52) để khởi động động cơ tiêu chuẩn. Hệ thống ngắt động cơ tạm thời có thể không hoạt động khi điện áp bình điện yếu.
Nếu tình trạng này diễn ra thường xuyên, hãy liên hệ với Cửa hàng Honda ủy nhiệm.

Không thể dừng động cơ bằng hệ thống ngắt động cơ tạm thời trong khi đèn báo ngắt động cơ tạm thời sáng

Khi không thể dừng động cơ bằng hệ thống ngắt động cơ tạm thời trong khi đèn báo ngắt động cơ tạm thời sáng, hãy thực hiện thao tác sau.

Nếu xe chưa dừng hẳn:

Hãy dừng hẳn xe. Hệ thống ngắt động cơ tạm thời chỉ hoạt động nếu tốc độ động cơ là 0 km/h (0 dặm/giờ).

Nếu tay ga không đóng hoàn toàn:

Đóng tay ga hoàn toàn.

Động cơ không khởi động ngay cả khi mở tay ga

Động cơ không khởi động ngay cả khi mở tay ga, thao tác như sau.

Nếu chân chống nghiêng hạ xuống:

Khi động cơ dừng lại bằng hệ thống ngắt động cơ tạm thời, nếu hạ chân chống nghiêng, đèn báo ngắt động cơ tạm thời đang nháy sẽ tắt hoặc ngừng nháy và sáng liên tục, hệ thống ngắt động cơ tạm thời bị hủy. Ấn nút đề để khởi động lại động cơ, tham khảo quy trình khởi động (T. 52) để khởi động động cơ tiêu chuẩn.

Nếu công tắc ngắt động cơ tạm thời ở vị trí IDLING:

Khi động cơ dừng bởi hệ thống ngắt động cơ tạm thời, nếu ấn công tắc này sang vị trí IDLING, hệ thống ngắt động cơ tạm thời sẽ bị hủy. Ấn nút đề để khởi động lại động cơ, tham khảo quy trình khởi động (T. 52) để khởi động động cơ tiêu chuẩn.

Nếu đèn báo ngắt động cơ tạm thời nhấp nháy (công tắc ngắt động cơ tạm thời ở vị trí IDLING STOP) tuy nhiên động cơ không khởi động ngay cả khi mở ga, hãy thực hiện như sau:

Bình điện yếu (hỏng) hoặc lỏng cực chì:

Kiểm tra bình điện và các cực bình điện. Nếu bình điện yếu, liên hệ với Cửa hàng Honda ủy nhiệm.

Khi hệ thống khóa THÔNG MINH không hoạt động đúng cách

Khi hệ thống khóa THÔNG MINH không hoạt động đúng cách, hãy thực hiện theo các bước sau.

- Kiểm tra xem hệ thống khóa THÔNG MINH đã được kích hoạt chưa.
  Ấn nhẹ nút ON/OFF trên thiết bị điều khiển FOB.
  Nếu đèn LED trên thiết bị điều khiển FOB màu đỏ, hãy kích hoạt hệ thống khóa THÔNG MINH. T. 30
  Nếu đèn LED trên thiết bị điều khiển FOB không sáng lên, thay pin cho thiết bị điều khiển FOB. T. 79
- Kiểm tra chắc chắn rằng không có lỗi kết nối trong hệ thống khóa THÔNG MINH. Hệ thống khóa THÔNG MINH sử dụng sóng radio tần số thấp. Hệ thống khóa THÔNG MINH có thể không hoạt động đúng trong các trường hợp sau:
  - ▶ Khi bên cạnh có các thiết bị phát ra tiếng ồn hoặc sóng radio mạnh như tháp truyền hình, các trạm điện, trạm vô tuyến điện hoặc sân bay.
  - ▶ Khi để thiết bị điều khiển FOB cạnh máy tính xách tay hoặc thiết bị sử dụng mạng không dây như đài hoặc điện thoại di động.
  - ▶ Khi thiết bị điều khiển FOB tiếp xúc hoặc bị che phủ bởi vật thể bằng kim loại.

- Kiểm tra xem có đang dùng thiết bị điều khiển FOB đã được đăng ký hay không.
  Sử dụng thiết bị điều khiển FOB đã được đăng ký.
  Hệ thống khóa THÔNG MINH không thể kích hoạt được nếu không có thiết bị điều khiển FOB đã được đăng ký.

- Chắc chắn không sử dụng thiết bị điều khiển FOB đã bị hỏng.
  Nếu sử dụng thiết bị điều khiển FOB hỏng, hệ thống khóa THÔNG MINH sẽ không thể kích hoạt được. Mang chìa khóa khẩn cấp và thẻ ID đến cửa hàng Honda ủy nhiệm.

- Kiểm tra tình trạng bình điện và cực bình điện trên xe.
  Kiểm tra bình điện và các cực bình điện. Nếu bình điện yếu, liên hệ với Cửa hàng Honda ủy nhiệm.

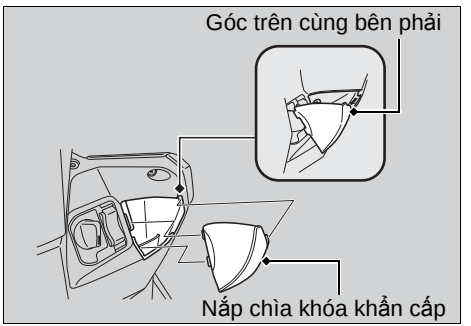
Nếu hệ thống khóa THÔNG MINH không kích hoạt được do nguyên nhân khác, hãy liên hệ với Cửa hàng Honda ủy nhiệm.

Mở yên xe trong trường hợp khẩn cấp

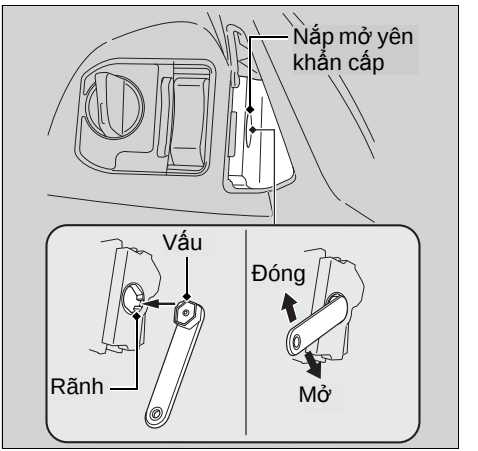
Có thể mở khóa yên bằng cách sử dụng chìa khóa khẩn cấp.

Mở

1. Tháo nắp chìa khóa khẩn cấp bằng cách kéo góc trên cùng bên phải nắp chìa khóa khẩn cấp ra.



2. Khớp vấu chìa khóa khẩn cấp với rãnh mở yên khẩn cấp, vặn chìa khóa khẩn cấp ngược chiều kim đồng hồ.
3. Mở yên và vặn chìa khóa khẩn cấp theo chiều kim đồng hồ.

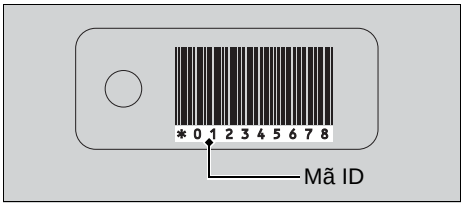


Đóng

1. Đóng và ấn phía đuôi yên xe xuống cho đến khi khóa lại. Kiểm tra yên xe có được khóa chặt không bằng cách nhấc nhẹ yên xe lên. Nếu yên không khóa, vặn chìa khóa khẩn cấp theo chiều kim đồng hồ để khóa ngàm yên.
2. Lắp nắp chìa khóa khẩn cấp.
   Đảm bảo rằng toàn bộ các lẫy đã được lắp chặt vào vị trí.

Cài đặt chế độ nhập mã ID

1. Kiểm tra mã ID trên thẻ ID.



Nhập mã ID

Bạn có thể nhập mã ID bằng cách ấn nút đề khi khóa điện ở vị trí O (Off), 🔒 (Lock) hoặc SEAT FUEL.

Ấn và giữ nút đề trong hơn 4 giây. Đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH bắt đầu nhấp nháy.

Ấn nút đề trong khi đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH nhấp nháy, sau đó còi báo kêu một lần.

Điều này nghĩa là bạn có thể nhập mã ID.

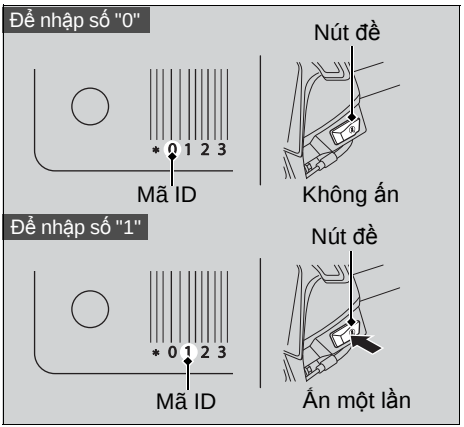
Nhập mã ID trên thẻ ID theo thứ tự từ trái sang bằng cách ấn nút đề.

Mã ID được xác thực theo số lần ấn nút đề.

Ấn nút đề với số lần mong muốn trong vòng 5 giây khi đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH sáng. Sau 5 giây, đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH tắt và sáng lại. Điều này có nghĩa là lần nhập vừa xong đã được ghi nhận và có thể nhập số tiếp theo.

Ví dụ:

- Để nhập số "0", đợi khoảng 5 giây mà không cần ấn nút đề khi đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH sáng.
- Để nhập số "1", ấn nút đề 1 lần trong vòng 5 giây khi đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH sáng.



Nhập mã ID thành công

Sau khi mã ID cuối cùng được nhập, đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH sẽ tắt và sáng trở lại, và còi báo kêu hai lần.
Khóa điện sau đó được mở. Vặn khóa điện sang vị trí ▌(On) trong vòng 6 phút. Có thể khởi động động cơ.
Để khóa khóa điện, vặn khóa điện sang vị trí SEAT FUEL, ○ (Off), hoặc vị trí 🔒 (Lock), ấn và giữ nút đề trong vòng 2 giây. Còi báo kêu 1 lần và toàn bộ đèn báo rẽ nháy sáng một lần. Khóa điện sẽ tự động khóa khi ở vị trí SEAT FUEL, ○ (Off), hoặc 🔒 (Lock) khoảng 6 phút sau khi mã ID được nhập thành công.
Khi khóa điện khóa, đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH sẽ tắt.
Để mở lại khóa điện, lặp lại quy trình này để mở khóa điện.

Nhập mã ID không thành công

Sau lần nhập mã ID cuối cùng, đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH sẽ nháy mỗi giây một lần, còi báo kêu một lần, và không thể mở khóa điện.
Lặp lại quy trình này. ➡T. 94

Hủy nhập mã ID

Ấn và giữ nút đề trong khoảng 2 giây.
Ngoài ra, nếu mắc lỗi khi nhập mã ID, nhập lại mã ID từ đầu. ➡T. 94

Vá lốp bị thủng hoặc tháo bánh xe đòi hỏi phải có dụng cụ đặc biệt và tay nghề về kỹ thuật. Chúng tôi khuyến cáo bạn nên để Cửa hàng Honda ủy nhiệm thực hiện công việc này.
Sau khi vá lốp tạm thời, luôn nhớ kiểm tra lốp hoặc thay lốp mới ở Cửa hàng Honda ủy nhiệm.

Sửa chữa khẩn cấp với bộ dụng cụ sửa chữa lốp

Nếu lốp xe bị thủng một lỗ nhỏ, có thể sửa chữa khẩn cấp bằng bộ dụng cụ sửa chữa lốp không săm.
Hãy làm theo hướng dẫn sử dụng đi kèm với bộ dụng cụ sửa chữa lốp khẩn cấp.
Lái xe với lốp xe chỉ được sửa chữa tạm thời là rất nguy hiểm. Không lái xe vượt quá 50 km/h (30 dặm/giờ). Hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để thay thế càng sớm càng tốt.

⚠ CẢNH BÁO

Lái xe với lốp vá tạm thời có thể rất nguy hiểm. Nếu lốp này bị hỏng, tai nạn có thể xảy ra gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Nếu buộc phải lái xe với lốp vá tạm thời, hãy lái xe thật chậm và cẩn thận, không lái xe vượt quá 50 km/h (30 dặm/giờ) cho đến khi lốp xe được thay thế.

Bình điện hỏng

Sạc bình điện bằng máy sạc bình điện dùng cho xe máy.
Tháo bình điện ra khỏi xe trước khi sạc.
Không sử dụng máy sạc bình điện dùng cho ô tô vì có thể gây quá nhiệt bình điện và làm hỏng bình điện. Nếu bình điện không phục hồi sau khi sạc, hãy liên hệ với Cửa hàng Honda ủy nhiệm.

LƯU Ý

Chúng tôi khuyến cáo bạn không sử dụng bình điện dùng cho ô tô để mồi khởi động vì có thể gây hư hỏng hệ thống điện trên xe.

Cháy bóng đèn

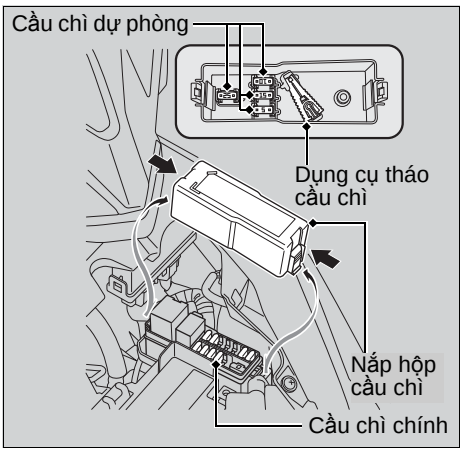
Thực hiện theo quy trình sau để thay thế bóng đèn cháy.
Vặn khóa điện sang vị trí O (Off) hoặc (Lock).
Hãy để bóng đèn nguội hẳn trước khi thay thế.
Không sử dụng bóng đèn khác loại đã quy định.
Kiểm tra bóng đèn đã được thay xem có hoạt động đúng không trước khi lái.

Để biết thông số bóng đèn, vui lòng tham khảo phần “Thông số kỹ thuật” T. 112

Cháy cầu chì

Trước khi sửa chữa cầu chì, tham khảo phần "Kiểm tra và thay thế cầu chì." T. 73

Hộp cầu chì



1. Tháo ốp trên phía trước. T. 78
2. Tháo nắp hộp cầu chì bằng cách tháo các khóa trên hộp cầu chì.
3. Kéo lần lượt cầu chì chính và các cầu chì khác ra từng chiếc một với dụng cụ tháo cầu chì nằm ở mặt sau của nắp hộp cầu chì và kiểm tra hư hỏng. Luôn thay cầu chì bị cháy/hỏng bằng cầu chì dự phòng có cùng thông số.
   ▶Cầu chì dự phòng được gắn ở mặt sau của nắp hộp cầu chì.
4. Lắp nắp hộp cầu chì.
5. Lắp ốp trên phía trước.

LƯU Ý

Nếu cầu chì liên tục bị hỏng, có khả năng hệ thống điện bị trục trặc. Hãy mang đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

Động cơ thỉnh thoảng hoạt động không ổn định

Nếu lọc xăng bị tắc, động cơ đôi lúc sẽ hoạt động không ổn định.
Nếu hiện tượng này xuất hiện, bạn vẫn có thể tiếp tục lái xe.
Nếu động cơ hoạt động không ổn định ngay cả khi vẫn còn đủ xăng trong bình, hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm càng sớm càng tốt.

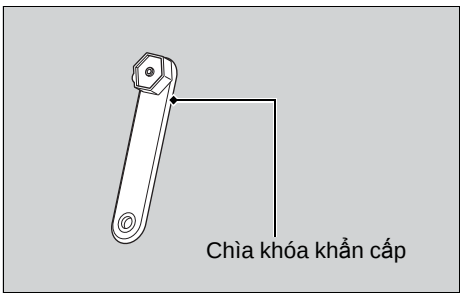
Chìa khóa xe

Chìa khóa khẩn cấp

Chìa khóa khẩn cấp được dùng trong trường hợp khẩn cấp.

● Để mở yên xe. T. 92

Không cất giữ chìa khóa khẩn cấp trong hộp đựng đồ.



Thiết bị điều khiển FOB

Thiết bị điều khiển FOB cho phép bạn thực hiện các thao tác sau:

- Khóa hoặc mở khóa điện
- Mở khóa yên xe
- Khóa hoặc mở khóa cổ lái
- Mở nắp nhiên liệu

Mã số ID của thiết bị điều khiển FOB được ghi trên thẻ ID. Cũng có thể mở khóa điện bằng cách nhập mã số ID.

Luôn mang theo cả chìa khóa khẩn cấp và thẻ ID, nhưng không được để cùng với thiết bị điều khiển FOB để tránh làm mất tất cả cùng một lúc.

Ngoài ra, nên lưu giữ một bản sao số ID ở nơi an toàn ngoài xe của bạn.

Thiết bị điều khiển FOB có chứa các mạch điện tử. Nếu các mạch điện tử này bị hỏng, thiết bị điều khiển FOB sẽ không cho phép bạn thực hiện bất kỳ thao tác nào.

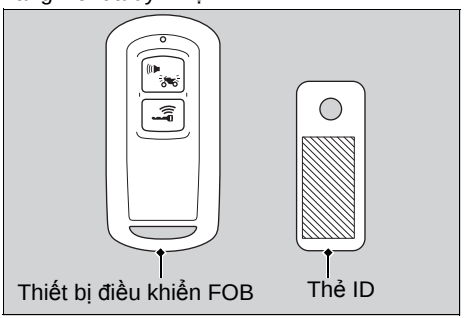
- Không làm rơi thiết bị điều khiển FOB hoặc đè vật nặng lên.
- Bảo vệ thiết bị điều khiển FOB khỏi ánh nắng trực tiếp, nhiệt độ và độ ẩm cao.
- Không được làm xước hoặc làm thủng thiết bị điều khiển FOB.
- Không để gần các vật dụng có từ tính như móc đeo chìa khóa từ.
- Luôn giữ thiết bị điều khiển FOB tránh xa các thiết bị điện như TV, radio, máy tính hoặc máy mát xa tần số thấp.

- Để thiết bị điều khiển FOB tránh xa chất lỏng. Nếu bị ướt thì lau khô thiết bị ngay bằng vải mềm.
- Không để thiết bị điều khiển FOB trên xe khi đang rửa xe.
- Không được đốt cháy.
- Không vệ sinh bằng máy làm sạch bằng sóng siêu âm.
- Nếu xăng dầu, chất bảo quản hoặc dầu mỡ dính vào thiết bị điều khiển FOB, lau sạch ngay để tránh bị nứt hoặc cong vênh.
- Không tháo rời thiết bị điều khiển FOB trừ trường hợp thay pin. Chỉ có thể tháo rời phần vỏ thiết bị điều khiển FOB. Không tháo các phần khác.
- Không làm mất thiết bị điều khiển FOB. Nếu bạn làm mất, bạn cần phải đăng ký một thiết bị điều khiển FOB mới. Hãy mang chìa khóa khẩn cấp và thẻ ID đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để đăng ký.

Thông thường pin của thiết bị điều khiển FOB có tuổi thọ khoảng 2 năm.

Không để điện thoại cầm tay hoặc các thiết bị phát sóng radio khác vào trong hộp đựng đồ. Tần số sóng radio từ các thiết bị này sẽ gây gián đoạn hệ thống khóa THÔNG MINH.

Để đặt dự phòng thiết bị điều khiển FOB, hãy mang thiết bị điều khiển FOB và xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm.



Loại V

Hệ thống khóa THÔNG MINH tuân theo Chỉ thị MIC (Bộ Thông tin và Truyền thông).

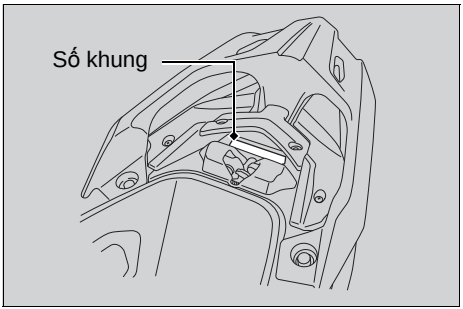


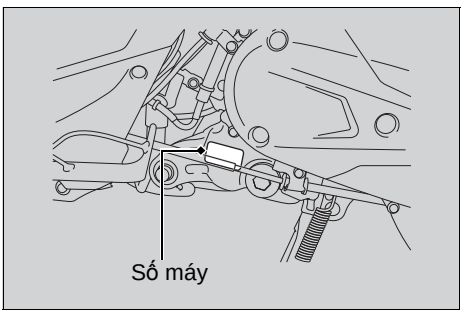
Số khung, số máy

Số khung và số máy là cơ sở để nhận dạng chiếc xe của bạn và cần phải có khi đi đăng ký xe. Khi đặt phụ tùng thay thế cần phải có thông tin về số khung và số máy này.

Để kiểm tra số khung, mở yên xe. ➡ T. 60

Nên ghi lại số khung, số máy và lưu giữ ở nơi an toàn.





Xăng chứa cồn

Một số loại xăng pha cồn thông thường có sẵn trên thị trường có tác dụng làm giảm lượng khí thải ra môi trường đáp ứng tiêu chuẩn khí sạch. Nếu bạn có ý định sử dụng xăng pha cồn, hãy kiểm tra chắc chắn loại xăng đó không chứa chì và đạt chỉ số ốc tan yêu cầu tối thiểu.

Sau đây là hỗn hợp xăng pha cồn có thể sử dụng trên xe của bạn:

- Không quá 10% ethanol (ethyl alcohol).
  ▶ Xăng có chứa ethanol được bán trên thị trường dưới tên là Gasohol.

Sử dụng xăng chứa trên 10% ethanol có thể:

- Phá hủy lớp sơn bên trong bình xăng.
- Phá hủy các đường ống dẫn xăng cao su.
- Gây gỉ sét bình xăng.
- Làm máy vận hành kém.

LƯU Ý

Sử dụng hỗn hợp xăng pha cồn có chứa lượng ethanol cao quá mức cho phép có thể gây hư hỏng các chi tiết nhựa, cao su và kim loại của hệ thống xăng.

Nếu phát hiện xe có hiện tượng hoặc vấn đề liên quan đến vận hành, hãy thử đổi sang dùng loại xăng khác.

Bộ chuyển đổi chất xúc tác

Loại xe này được trang bị bộ chuyển đổi chất xúc tác ba chiều. Bộ chuyển đổi chất xúc tác này bao gồm các kim loại quý được sử dụng làm chất xúc tác trong các phản ứng hóa học ở nhiệt độ cao nhằm chuyển đổi các khí Hydrocacbon (HC), cacbon monoxit (CO) và nitơ ôxít (NOx) trong khí xả thành những hợp chất an toàn.

Bộ chuyển đổi bị hỏng sẽ gây ô nhiễm không khí và ảnh hưởng tới việc vận hành của động cơ. Cần phải thay mới bằng phụ tùng chính hãng của Honda hoặc loại tương đương.

Thực hiện theo các hướng dẫn sau đây để bảo vệ bộ chuyển đổi chất xúc tác trên xe.

- Luôn sử dụng xăng không chì. Xăng có chì sẽ làm hỏng bộ chuyển đổi chất xúc tác.
- Giữ động cơ ở điều kiện hoạt động tốt.
- Nếu thấy động cơ không nổ máy, chết máy hoặc không vận hành đúng cách, hãy tắt máy và mang đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để sửa chữa.

■ Các bộ phận chính (ACA150CAF)

Chiều dài	PH, II PH	1.873 mm (73.7 in)
	V, II V	1.870 mm (73.6 in)
Chiều rộng	686 mm (27.0 in)	
Chiều cao	PH, II PH	1.115 mm (43.9 in)
	V, II V	1.112 mm (43.8 in)
Khoảng cách hai bánh xe	1.286 mm (50.6 in)	
Khoảng sáng gầm xe	PH, II PH	142 mm (5.6 in)
	V, II V	125 mm (4.9 in)
Góc nghiêng phuộc trước	26º 27'	
Chiều dài vết quét	84 mm (3.3 in)	
Khối lượng bản thân	113 kg (249 lb)	
Khả năng chở tối đa*1	PH, II PH	120 kg (265 lb)
	V, II V	160 kg (353 lb)
Khối lượng hành lý tối đa*2	Hộp đựng đồ	10 kg (22 lb)
Khả năng chở người	Người lái và 1 người ngồi sau	
Bán kính quay tối thiểu	1,90 m (6.23 ft)	

*1: Bao gồm người lái, người ngồi sau, toàn bộ hành lý và phụ kiện kèm theo.

*2: Bao gồm khối lượng của hành lý và phụ kiện đi kèm.

Dung tích xy lanh	PH, II PH	149 cm^3 (9.1 cu-in)
	V, II V	149,3 cm^3 (9.11 cu-in)
Đường kính xy lanh x Hành trình piston	PH, II PH	57,300 x 57,907 mm (2.2559 x 2.798 in)
	V, II V	57,3 x 57,9 mm (2.26 x 2.28 in)
Tỷ số nén	10,6:1	
Xăng	PH, II PH	Xăng không chì Xăng khuyên dùng: RON 91 hoặc cao hơn
	V, II V	Xăng không chì Xăng khuyên dùng: RON 92 hoặc cao hơn
Xăng chứa cồn	Không quá 10% ETHANOL	
Dung tích bình xăng	4,4 L (1.16 US gal, 0.97 Imp gal)	
Bình điện	GTZ6V hoặc WTZ6V 12 V-5 Ah (10 HR)	
Giảm tốc sơ cấp	V-Matic (2.40:1-0.80:1)	
Giảm tốc cuối cùng	10,552	

■ Các bộ phận chính (ACA125CBF)

Chiều dài	1.870 mm (73.6 in)
Chiều rộng	687 mm (27.0 in)
Chiều cao	1.091 mm (43.0 in)
Khoảng cách hai bánh xe	1.286 mm (50.6 in)
Khoảng sáng gầm xe	125 mm (4.9 in)
Góc nghiêng phuộc trước	26º 29'
Chiều dài vết quét	83 mm (3.3 in)
Khối lượng bản thân	111 kg (245 lb)
Khả năng chở tối đa*1	160 kg (353 lb)
Khối lượng hành lý tối đa*2	Hộp đựng đồ 10 kg (22 lb)
Khả năng chở người	Người lái và 1 người ngồi sau
Bán kính quay tối thiểu	1,90 m (6.23 ft)

*1: Bao gồm người lái, người ngồi sau, toàn bộ hành lý và phụ kiện kèm theo.
*2: Bao gồm khối lượng của hành lý và phụ kiện đi kèm.

Dung tích xy lanh	124,9 cm³ (7.62 cu-in)
Đường kính xy lanh x Hành trình piston	52,4 x 57,9 mm (2.06 x 2.28 in)
Tỷ số nén	11,0:1
Nhiên liệu	Xăng không chì Xăng khuyên dùng: RON 92 hoặc cao hơn
Xăng chứa cồn	Không quá 10% ETHANOL
Dung tích bình xăng	4,4 L (1.16 US gal, 0.97 Imp gal)
Bình điện	GTZ6V hoặc WTZ6V 12 V-5 Ah (10 HR)
Giảm tốc sơ cấp	V-Matic (2.60:1-0.82:1)
Giảm tốc cuối cùng	10,552

■ Dữ liệu sửa chữa (ACA150CAF)

Kích cỡ lốp	Lốp trước	90/80-14M/C 43P
	Lốp sau	100/80-14M/C 48P
Kiểu lốp		Lốp không săm Bias-ply
Lốp khuyên dùng	Lốp trước	VEE RUBBER V431F
	Lốp sau	VEE RUBBER V431R
Áp suất lốp (Chỉ người lái)	Lốp trước	200 kPa (2.00 kgf/cm^2, 29 psi)
	Lốp sau	225 kPa (2.25 kgf/cm^2, 33 psi)
Áp suất lốp (Người lái và người ngồi sau)	Lốp trước	200 kPa (2.00 kgf/cm^2, 29 psi)
	Lốp sau	225 kPa (2.25 kgf/cm^2, 33 psi)
Bugi	(tiêu chuẩn)	CPR7EA-9 (NGK) U22EPR9 (DENSO)
Khe hở bugi		0,8-0,9 mm (0.03-0.04 in)
Tốc độ cầm chừng	(Không thể điều chỉnh)	1.700 ± 100 (vòng/phút)
Dầu động cơ khuyên dùng	Dầu máy Honda 4 kỳ cho xe máy , SG phân loại theo nhãn API hoặc loại cao hơn, ngoại trừ loại dầu có dòng chữ "Energy Conserving" hoặc "Resource Conserving", dầu MB theo tiêu chuẩn JASO T 903, độ nhớt SAE 10W-30	

Dung tích dầu động cơ	Sau khi xả	0,8 L (0.8 US qt, 0.7 Imp qt)
	Sau khi xả & vệ sinh lưới lọc	0,8 L (0.8 US qt, 0.7 Imp qt)
	Sau khi rã máy	0,9 L (1.0 US qt, 0.8 Imp qt)
Dung tích dầu truyền động	Sau khi xả	0,12 L (0.13 US qt, 0.11 Imp qt)
	Sau khi rã máy	0,14 L (0.15 US qt, 0.12 Imp qt)
Dầu phanh khuyên dùng	Dầu phanh Honda DOT 3 hoặc DOT 4	
Dung tích hệ thống làm mát	0,48 L (0.51 US qt, 0.42 Imp qt)	
Dung dịch làm mát khuyên dùng	DUNG DỊCH LÀM MÁT PRE-MIX HONDA	

■ Dữ liệu sửa chữa (ACA125CBF)

Kích cỡ lốp	Lốp trước	80/90-14M/C 40P
	Lốp sau	90/90-14M/C 46P
Kiểu lốp		Lốp không săm Bias-ply
Lốp khuyên dùng	Lốp trước	IRC NF66 CHENG SHIN C-6167H VEE RUBBER V338F
	Lốp sau	IRC NR83 CHENG SHIN C-6167L VEE RUBBER V338R A
Áp suất lốp (Chỉ người lái)	Lốp trước	200 kPa (2.00 kgf/cm², 29 psi)
	Lốp sau	225 kPa (2.25 kgf/cm², 33 psi)
Áp suất lốp (Người lái và người ngồi sau)	Lốp trước	200 kPa (2.00 kgf/cm², 29 psi)
	Lốp sau	225 kPa (2.25 kgf/cm², 33 psi)
Bugi	(tiêu chuẩn)	CPR7EA-9 (NGK) U22EPR9 (DENSO)
Khe hở bugi		0,8-0,9 mm (0.03-0.04 in)
Tốc độ cầm chừng	(Không thể điều chỉnh)	1.700 ± 100 (vòng/phút)
Dầu động cơ khuyên dùng	Dầu máy Honda 4 kỳ cho xe máy, SG phân loại theo nhãn API hoặc loại cao hơn, ngoại trừ loại dầu có dòng chữ "Energy Conserving" hoặc "Resource Conserving", dầu MB theo tiêu chuẩn JASO T 903, độ nhớt SAE 10W-30	

Dung tích dầu động cơ	Sau khi xả	0,8 L (0.8 US qt, 0.7 Imp qt)
	Sau khi xả & vệ sinh lưới lọc	0,8 L (0.8 US qt, 0.7 Imp qt)
	Sau khi rã máy	0,9 L (1.0 US qt, 0.8 Imp qt)
Dung tích dầu truyền động	Sau khi xả	0,12 L (0.13 US gal, 0.11 Imp qt)
	Sau khi rã máy	0,14 L (0.15 US gal, 0.12 Imp qt)
Dầu phanh khuyên dùng	Dầu phanh Honda DOT 3 hoặc DOT 4	
Dung tích hệ thống làm mát	0,45 L (0.48 US qt, 0.40 Imp qt)	
Dung dịch làm mát khuyên dùng	DUNG DỊCH LÀM MÁT PRE-MIX HONDA	

■ Bóng đèn

Đèn pha	Đèn LED
Đèn phanh/Đèn hậu	Đèn LED
Đèn báo rẽ trước	12 V-10 W × 2
Đèn báo rẽ sau	12 V-10 W × 2
Đèn soi biển số	Đèn LED
Đèn vị trí	Đèn LED
Đèn hộp đựng đồ	Đèn LED

■ Cầu chì

Cầu chì chính	25 A
Cầu chì khác	**ACA150CAF** 15 A, 10 A, 5 A **ACA125CBF** 15 A, 10 A

■ Thông số lực siết

Bu lông xả dầu động cơ	24 N·m (2.4 kgf·m, 18 lbf·ft)
Nút dầu	20 N·m (2.0 kgf·m, 15 lbf·ft)

Truy cập hướng dẫn sử dụng trên website
https://www.honda.com.vn/xe-may/dich-vu-sau-ban-hang/huong-dan-su-dung-xe



HONDA

4FK1FA00
00X4F-K1F-A000